

Long Bình, ngày 30 tháng 3 năm 2026

CHƯƠNG TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG, NHIỆM KỲ III (2026-2030)
CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ BIẾN XNK- NSTP ĐỒNG NAI



Thời gian: Từ 8h30 đến 11h45 ngày **30/3/2026** (sáng thứ 2)

Địa điểm: Hội trường Văn phòng Công ty CP Chế biến XNK- NSTP Đồng Nai
Số 647, Xa lộ Hà Nội, P Long Bình, tỉnh Đồng Nai

STT	THỜI GIAN	NỘI DUNG	THỰC HIỆN
1	8h00 – 8h30	- Đón tiếp đại biểu và cổ đông - Kiểm tra thủ tục cổ đông tham dự Đại hội - Phát tài liệu Đại hội	<i>Ban Tổ chức</i>
2	8h30 – 8h45	Nghi thức Đại hội	
		- Chào cờ, Tuyên bố lý do, Giới thiệu đại biểu - Báo cáo kết quả kiểm tra điều kiện tiến hành Đại hội - Giới thiệu và thông qua thành phần Chủ tọa đoàn, Thư ký đoàn, ban bầu cử và kiểm phiếu Đại hội. Biểu quyết	<i>Ban Tổ chức</i>
3	8h45 - 9h00	- Thông qua chương trình làm việc của Đại hội. Biểu quyết. - Thông qua quy chế làm việc của Đại hội. Biểu quyết	<i>Chủ tọa Đoàn</i>
4	9h00 – 10h00	Thông qua các báo cáo và Tờ trình	
		4.1- Báo cáo của HĐQT về kết quả hoạt động năm 2025, kế hoạch năm 2026 Và kết quả hoạt động nhiệm kỳ II (2021-2025), định hướng hoạt động nhiệm kỳ III (2026-2030); 4.2- Báo cáo thẩm định tình hình hoạt động SXKD năm 2025 và tổng kết nhiệm kỳ II (2021-2025) của Ban kiểm soát.	<i>Chủ tọa Đoàn</i> <i>Ban kiểm soát</i>

STT	THỜI GIAN	NỘI DUNG	THỰC HIỆN
		4.3- Trình Đại hội cổ đông thông qua các nội dung sau: a- Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính (Báo cáo riêng và BC hợp nhất) đã được kiểm toán năm 2025; b -Tờ trình phân phối lợi nhuận 2025; c- Tờ trình thông qua kế hoạch SXKD năm 2026 ; d- Tờ trình thông qua mức thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát năm 2026; e-Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026.	Chủ tọa Đoàn
5.	10h00- 10h30	Bầu cử Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ III (2026-2030):	
		5.1-Thông qua Quy chế đề cử, ứng cử và bầu cử HĐQT, BKS 5.2-Tờ trình giới thiệu và thông qua danh sách nhân sự đề bầu HĐQT Công ty nhiệm kỳ III (2026-2030); 5.3- Tờ trình giới thiệu và thông qua danh sách nhân sự bầu BKS Công ty nhiệm kỳ III (2026-2030); - Ban kiểm phiếu hướng dẫn Nguyên tắc, thể lệ bầu cử. - Đại hội tiến hành bầu cử	Chủ tọa Đoàn Ban kiểm phiếu
6.	10h30 – 10h40	Đại hội giải lao 10 phút	
7.	10h40 – 11h15	- Đại hội thảo luận và biểu quyết thông qua nội dung các báo cáo và Tờ trình (ở mục 4) - Ban bầu cử và kiểm phiếu công bố kết quả kiểm phiếu bầu HĐQT, Ban kiểm soát - HĐQT họp phiên thứ nhất bầu Chủ tịch HĐQT - Ban kiểm soát họp phiên thứ nhất bầu Trưởng Ban kiểm soát	Chủ tọa Đoàn Ban kiểm phiếu

STT	THỜI GIAN	NỘI DUNG	THỰC HIỆN
8.	11h15- 11h25	- Công bố kết quả kiểm phiếu bầu Chủ tịch HĐQT, Ban kiểm soát - HĐQT, Ban kiểm soát ra mắt Đại hội.	<i>Chủ tọa Đoàn</i>
9.	11h25 – 11h40	- Thông qua Biên bản Đại hội. Biểu quyết - Thông qua Nghị quyết Đại hội . Biểu quyết.	<i>Thư ký Đoàn trình bày và Chủ tọa Đoàn lấy biểu quyết</i>
10.	11h40 – 11h45	Bế mạc Đại hội	<i>Chủ tọa Đoàn</i>

TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH

Số: 01.2026/TTr-HĐQT

Long Bình, ngày 30 tháng 3 năm 2026

**TỜ TRÌNH
GIỚI THIỆU CHỦ TỌA ĐOÀN, THƯ KÝ
BAN KIỂM PHIẾU BIỂU QUYẾT ĐẠI HỘI.**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Chế biến XNK- NSTP Đồng Nai (Donafoods);

Hội đồng quản trị kính trình đại hội đồng cổ đông năm 2026 của Công ty cổ phần Chế biến XNK- NSTP Đồng Nai thông qua số lượng, thành phần Chủ tọa Đoàn, Thư ký, Ban bầu cử và kiểm phiếu biểu quyết đại hội như sau:

1. Chủ tọa Đoàn : gồm 03 người

- Bà: Đặng Thị Thanh Hà
- Ông: Võ Trung Thành
- Bà: Ngô Thị Cẩm Hà
- Chủ tịch HĐQT - Chủ tọa.
- Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc
- Thành viên HĐQT.

2. Thư ký đại hội: gồm 01 người

- Bà: Lê Kim Thảo
- Kế toán trưởng

3. Ban bầu cử và kiểm phiếu biểu quyết của đại hội: gồm 03 người

- Ông: Nguyễn Ngọc Thắng
- Bà: Nguyễn Thị Hiền
- Bà: Nguyễn Thị Hải
- NV. Phòng Kế toán - Trưởng ban
- NV. Phòng Kinh doanh - Thành viên
- NV. Phòng TCHC - Thành viên

Trên đây là danh sách giới thiệu Chủ tọa Đoàn, thư ký, Ban bầu cử và kiểm phiếu biểu quyết của đại hội. Kính trình đại hội cho ý kiến và biểu quyết thông qua, để làm căn cứ thực hiện./.

**T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Đặng Thị Thanh Hà

Long Bình, ngày 30 tháng 3 năm 2026

**QUY CHẾ LÀM VIỆC
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2026**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần
Chế biến XNK- NSTP Đồng Nai (Donafoods) năm 2026.

Để đại hội đồng cổ đông năm 2026 của Công ty cổ phần Chế biến Xuất nhập khẩu Nông sản thực phẩm Đồng Nai (tên Công ty viết tắt: Donafoods) diễn ra thuận lợi, đảm bảo quyền lợi của các cổ đông và tuân thủ các quy định hiện hành của pháp luật Việt Nam. Chủ tọa đoàn báo cáo và xin thông qua “***Quy chế làm việc***” của đại hội với các nội dung chính như sau:

I. NHIỆM VỤ CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG:

Các cổ đông/người nhận ủy quyền của cổ đông khi đến tham dự đại hội có quyền và nghĩa vụ tham gia thảo luận, biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của đại hội đồng cổ đông theo đúng quy định tại luật Doanh nghiệp hiện hành và điều lệ Công ty. Các nội dung chính cần đại hội thảo luận và biểu quyết bao gồm:

- Biểu quyết thông qua Quy chế làm việc tại đại hội; Chương trình đại hội; thành phần Đoàn chủ tọa đại hội, thư ký, Ban bầu cử và kiểm phiếu biểu quyết đại hội.

- Thảo luận và biểu quyết thông qua các nội dung chính của đại hội bao gồm: Báo cáo của HĐQT về kết quả hoạt động năm 2025, kế hoạch 2026 và kết quả hoạt động nhiệm kỳ II (2021-2025); định hướng hoạt động nhiệm kỳ III (2026-2030); Báo cáo kết quả hoạt động năm 2025 và nhiệm kỳ II (2021-2025) của Ban kiểm soát; Thông qua báo cáo tài chính năm 2025 đã kiểm toán; Phương án lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026; Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025; Mức thù lao cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm

soát năm 2026; Bầu cử Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2026-2030, và các vấn đề khác có liên quan thuộc thẩm quyền của đại hội đồng cổ đông.

- Biểu quyết thông qua Biên bản, Nghị quyết đại hội.

*** Chú ý:**

Trong thời gian tổ chức đại hội, các cổ đông ăn mặc lịch sự, tuân thủ nội quy và quy định của Công ty khi ra – vào nơi tổ chức đại hội. Ứng xử văn minh, lịch sự, không gây mất trật tự, không nói chuyện riêng, không hút thuốc lá trong đại hội. Tôn trọng quyền điều hành của Chủ tọa Đoàn, tôn trọng kết quả biểu quyết của đại hội.

II. CÁC QUY ĐỊNH TẠI ĐẠI HỘI.

1. Đăng ký tham dự đại hội và điều kiện để tổ chức đại hội:

1.1- Điều kiện tham dự đại hội:

Tất cả các cổ đông sở hữu cổ phần Công ty cổ phần Chế biến Xuất nhập khẩu Nông sản thực phẩm Đồng Nai theo danh sách chốt đến ngày 08/3/2026.

Cổ đông có tên trong danh sách trên, trực tiếp tham dự hoặc ủy quyền bằng văn bản cho người nhận ủy quyền, thay mặt mình tham dự và biểu quyết tại đại hội đồng cổ đông. Người được ủy quyền tham dự đại hội không được ủy quyền cho người khác tham dự đại hội.

1.2- Thủ tục đăng ký tham dự đại hội:

a. Cổ đông hoặc người được ủy quyền tham dự đại hội cần mang theo các giấy tờ sau:

- Căn cước công dân hoặc hộ chiếu (bản chính);
- Bản chính Phiếu đăng ký/Giấy ủy quyền tham dự họp đại hội đồng cổ đông (trường hợp được ủy quyền tham dự đại hội).

Các cổ đông hoặc người được ủy quyền khi đến tham dự đại hội, phải đăng ký với Ban kiểm tra điều kiện cổ đông dự đại hội và xuất trình các giấy tờ trên để nhận Tài liệu đại hội, Thẻ biểu quyết, Phiếu đăng ký phát biểu, phiếu bầu cử..v.v..

+ Thẻ biểu quyết **màu vàng** (ghi: mã số biểu quyết, số cổ phần được biểu quyết).

+ Phiếu bầu cử **màu xanh** để bầu Hội đồng quản trị

+ Phiếu bầu cử **màu hồng** để bầu Ban kiểm soát

b. Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp đến trễ sau khi đại hội đã khai mạc, thì sau khi hoàn tất thủ tục đăng ký, cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp sẽ được tham dự và tham gia biểu quyết về các nội dung cần biểu quyết còn lại, theo chương trình đại hội đã được thông qua. Trong trường hợp này, hiệu lực của những biểu quyết đã tiến hành trước đó không bị ảnh hưởng.

1.3- Điều kiện để tổ chức đại hội:

Cuộc họp đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp và ủy quyền tham dự đại diện **trên 50% tổng số cổ phần** có quyền biểu quyết, theo danh sách cổ đông chốt đến ngày **08/3/2026**.

2. Ban Tổ chức đại hội.

2.1- Chủ tọa đoàn:

- Chủ tọa đoàn do đại hội đồng cổ đông bầu, thực hiện điều hành đại hội đồng cổ đông. Chủ tọa đoàn làm việc theo nguyên tắc tập thể, tập trung dân chủ, quyết định theo đa số.

- Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa đoàn:

+ Điều hành các hoạt động của đại hội theo chương trình đã được đại hội đồng cổ đông thông qua. Tiến hành các công việc cần thiết để đại hội đồng cổ đông diễn ra có trật tự và thành công tốt đẹp, đáp ứng được mong muốn của đa số cổ đông tham dự.

+ Hướng dẫn các đại biểu và đại hội thảo luận.

+ Trình dự thảo về những nội dung cần thiết để đại hội biểu quyết.

+ Trả lời những vấn đề do đại hội yêu cầu hoặc chỉ định người trả lời.

+ Giải quyết các vấn đề phát sinh trong suốt quá trình đại hội

2.2- Ban Kiểm tra điều kiện cổ đông dự đại hội:

Ban Kiểm tra điều kiện cổ đông dự đại hội do Ban Tổ chức đại hội đồng cổ đông thành lập, có trách nhiệm:

+ Kiểm tra điều kiện của cổ đông hoặc người được ủy quyền đến dự họp, xác định tính hợp lệ theo quy định của pháp luật và đối chiếu với danh sách cổ đông có quyền dự họp đã chốt đến ngày 23/3/2026;

+ Phát tài liệu đại hội và các Thẻ biểu quyết, Phiếu đăng ký phát biểu,...;

+ Báo cáo trước đại hội và chịu trách nhiệm về kết quả thẩm tra điều kiện cổ đông dự đại hội, trước khi đại hội chính thức được tiến hành.

2.3- Thư ký đại hội:

- Thư ký đại hội gồm một thành viên được Chủ tọa đoàn giới thiệu và thông qua tại đại hội.

- Thư ký đại hội thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Chủ tọa đoàn, bao gồm:

+ Ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ các nội dung diễn biến tại đại hội.

+ Hỗ trợ Chủ tọa đoàn công bố dự thảo các văn kiện, ghi Biên bản và dự thảo Nghị quyết đại hội.

+ Tiếp nhận phiếu đăng ký phát biểu của cổ đông.

+ Soạn thảo Biên bản và Nghị quyết đại hội.

2.4- Ban bầu cử và kiểm phiếu biểu quyết đại hội

- Ban kiểm phiếu gồm 01 Trưởng ban và một số thành viên, được Đại hội đồng cổ đông thông qua về số lượng, danh sách tại Đại hội. Thành viên Ban bầu cử kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử và ứng cử (nếu có).

- Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ:

+ Giám sát việc biểu quyết của các cổ đông. Ghi nhận, tổng hợp kết quả biểu quyết của các cổ đông và đại diện cổ đông đối với các vấn đề được lấy ý kiến thông qua tại đại hội.

+ Tổng hợp và báo cáo Chủ tọa đoàn kết quả biểu quyết từng vấn đề tại Đại hội.

+ Phổ biến, hướng dẫn nguyên tắc, thể lệ bầu cử Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát.

+ Tiến hành phát, thu phiếu bầu cử, kiểm phiếu, lập biên bản và báo cáo trước Đại hội về kết quả bầu cử.

+ Xem xét và báo cáo đại hội quyết định những vấn đề phát sinh liên quan đến bầu cử.

3. Thảo luận và phát biểu ý kiến tại đại hội.

Tại đại hội, cổ đông hoặc người được ủy quyền có quyền thảo luận và phát biểu ý kiến nhưng phải tuân thủ các quy định sau:

- Được sự chấp thuận của Chủ tọa đoàn;
- Phải nêu tên trước khi phát biểu;
- Nội dung phát biểu phải ngắn gọn, phù hợp với chương trình đại hội và tránh trùng lặp với các nội dung đã được phát biểu trước;
- Thời gian phát biểu **không quá 05 phút cho 01 lần phát biểu**;
- Cổ đông tham dự đại hội cũng có thể ghi các nội dung vào Phiếu đăng ký phát biểu, để chuyển cho Thư ký tập hợp trình Chủ tọa đoàn .

4. Biểu quyết thông qua các vấn đề tại đại hội.

4.1- Thử lệ biểu quyết:

Tất cả các nội dung trong chương trình của đại hội đều phải thông qua bằng cách: Lấy ý kiến biểu quyết của tất cả cổ đông hoặc đại diện cho cổ đông tham dự đại hội bằng thẻ biểu quyết theo số cổ phần sở hữu và đại diện sở hữu.

Hình thức biểu quyết: Cổ đông biểu quyết các vấn đề tại đại hội bằng cách giơ thẻ biểu quyết.

4.2- Nguyên tắc thông qua các nội dung xin ý kiến đại hội:

Cổ đông, đại diện cho cổ đông có quyền tham dự đại hội đều có quyền biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của đại hội, quyền biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu và/hoặc đại diện sở hữu.

Các nội dung trình đại hội sẽ được lấy ý kiến biểu quyết và chỉ được thông qua khi **có trên 50% tổng số phiếu** có quyền biểu quyết của các cổ đông, và đại diện cho cổ đông dự đại hội tán thành (trừ các vấn đề cần lấy ý kiến biểu quyết của cổ đông được nêu tại khoản 3, điều 20, Điều lệ Công ty Donafoods).

5. Bầu Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ III (2026-2030)

Việc bầu Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ III (2026-2030) thực hiện theo Quy chế đề cử, ứng cử và bầu cử do Đoàn chủ tịch Công ty cổ phần Chế biến xuất nhập khẩu nông sản thực phẩm Đồng Nai trình, được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngay tại Đại hội theo đúng quy định.

6. Biên bản, Nghị quyết họp đại hội đồng cổ đông:

Biên bản, Nghị quyết họp đại hội đồng cổ đông phải được Thư ký đại hội lập, đọc và thông qua trước khi bế mạc đại hội.

Các cổ đông, người đại diện theo ủy quyền tham dự họp đại hội, thành viên Ban Tổ chức đại hội phải chấp hành nghiêm chỉnh quy chế làm việc của đại hội. Quy chế này có hiệu lực kể từ thời điểm đại hội đồng cổ đông năm 2026 thông qua và hết hiệu lực sau khi kết thúc đại hội.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Đặng Thị Thanh Hà

Long Bình, ngày 30 tháng 3 năm 2026

Số: 01.2026 - BC.HĐQT

**BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
VỀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2025; KẾ HOẠCH NĂM 2026
VÀ
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NHIỆM KỲ II (2021 – 2025); ĐỊNH
HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NHIỆM KỲ III (2026 – 2030)**

**Kính gửi: - Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Chế biến
XNK- NSTP Đồng Nai (Donafoods)**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Donafoods;

Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty Donafoods (Công ty) nhiệm kỳ II (2021 – 2025), kính trình Đại hội đồng cổ đông nhiệm kỳ 2026-2030 về Báo cáo kết quả hoạt động của HĐQT năm 2025, kế hoạch hoạt động năm 2026 và kết quả hoạt động nhiệm kỳ II (2021-2025), định hướng hoạt động nhiệm kỳ III (2026-2030) như sau:

PHẦN I

**BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2025 VÀ KẾ HOẠCH HOẠT
ĐỘNG NĂM 2026**

A. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2025:

I. Đặc điểm, tình hình:

Năm 2025, tình hình kinh tế thế giới trải qua nhiều biến động, hồi phục chậm. Chính sách tại nhiều nền kinh tế thay đổi nhanh và bất ổn địa chính trị kéo dài với cuộc chiến thuế quan bùng nổ (việc áp thuế của Mỹ lên hàng hóa các nước), công nghệ trí tuệ nhân tạo (AI) thu hút làn sóng đầu tư, xung đột thương mại và những gián đoạn cục bộ của chuỗi cung ứng tiếp tục ảnh hưởng đến thương mại và đầu tư quốc tế.

Trong nước, nền kinh tế vừa thực hiện mục tiêu ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, thúc đẩy tăng trưởng, vừa triển khai sắp xếp lại đơn vị hành chính, tinh gọn bộ máy và thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp, qua đó tạo tiền đề nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, đồng thời phát sinh những yêu cầu mới trong công tác điều hành, tổ chức thực hiện và phân bổ nguồn lực. Năm 2025 là năm bản lề, tạo nền tảng vững chắc cho giai đoạn phát triển mới 2026-2030, đưa Việt Nam trở thành mắt xích quan trọng trong chuỗi cung ứng toàn cầu.

Bên cạnh những mặt thuận lợi còn có nhiều khó khăn, thời tiết cực đoan, thiên tai bão lũ lịch sử và liên tiếp đã gây thiệt hại nặng nề cho các tỉnh Miền Bắc, miền Trung, làm cho sản lượng và giá cả hàng hóa, xăng dầu, cà phê, hàng nông sản...biến động, khó dự đoán, gây hậu quả nghiêm trọng đến sản xuất, đời sống của người dân và tác động trực tiếp lên các lĩnh vực kinh doanh của Công ty.

Trong việc lãnh đạo, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025, Công ty Donafoods đã có những thuận lợi và khó khăn đan xen như sau:

- Các khoản đầu tư tài chính dài hạn phát huy tốt hiệu quả, đóng góp vào nguồn thu chính của Công ty.
- Chính phủ có chính sách ưu đãi về giảm 30% tiền thuê đất năm 2024 và năm 2025. Đồng thời giãn thời gian nộp tiền vào NSNN đã góp phần giảm áp lực về dòng tiền cho doanh nghiệp.
- Công ty đã tắt toán các khoản vay đến hạn. Đồng thời, ký hợp đồng hạn mức tín dụng mới đảm bảo nhu cầu vốn cho hoạt động SXKD.
- Vụ mùa macadamia tại Úc bị ảnh hưởng nặng nề bởi thời tiết và lượng mưa bão kéo dài gây ra lũ lụt nghiêm trọng, lượng hạt non rụng nhiều, hạt sâu già tăng, hạn chế tiếp cận được các trang trại trong nhiều tuần lễ... Do đó, lượng nguyên liệu nhập về sản xuất rất thấp (chỉ đạt hơn 22% so với hợp đồng đã ký và chỉ bằng 29% so với cùng kỳ năm ngoái), công nhân không có đủ việc làm, bị gián đoạn, tỷ lệ thu hồi thấp thành phẩm thấp do nguyên liệu xấu, hạt nhỏ.
- Cơ cấu tài sản sau khi chào bán thanh lý xong thì vẫn còn một số tài sản không cần dùng không thể thanh lý được. Giá trị còn lại của các tài sản này chiếm tỷ trọng hơn 15% tổng giá trị còn lại tổng tài sản toàn Công ty.
- Công ty khai thác, tận dụng thêm nguồn thu ngắn hạn để trang trải các chi phí cố định như: Tiền thuê đất; Khấu hao TSCĐ không dùng chờ thanh lý và không thanh lý được; Chi phí tài chính do mất cân đối vốn; Chi phí duy tu, sửa chữa, bảo dưỡng, bảo vệ tài sản...

II. Kết quả thực hiện các nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2025:

1. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025:

Đvt: triệu đồng

Chỉ tiêu	KH 2025	TH 2025	TH 2024	TH/KH (%)	TH/CK (%)
Tổng Doanh thu và thu nhập (của công ty mẹ)	62.500	45.347	60.179	73%	75%
Lợi nhuận sau thuế (của công ty mẹ)	2.200	9.141	4.492	416%	203%

Một số lĩnh vực kinh doanh chính như sau:

- *Mặt hàng nhân điều:*

Sản lượng tiêu thụ đạt 107,1 tấn, đạt 54%/KH năm 2025 (200 tấn) và tăng 26% so với năm 2024. Công ty chỉ kinh doanh thương mại khi cân đối và đảm bảo hiệu quả của từng thương vụ. Trong năm 2025, hiệu quả kinh doanh mặt hàng sau khi bù đắp được các chi phí cố định tại Nhà máy thì lãi hơn 700 triệu đồng.

- *Gia công và xuất khẩu hạt macadamia:*

+ Sản lượng nguyên liệu nhập về gia công trong năm 2025 chỉ đạt 567,4 tấn, có thể nói là thấp nhất trong lịch sử kinh doanh macadamia từ trước tới nay.

+ Sản lượng thành phẩm xuất khẩu năm 2025 là 358,8 tấn, đạt 54% KH xuất trong năm (670 tấn) và giảm 47% so với năm 2024.

+ Tỷ lệ thu hồi thành phẩm thấp do nguyên liệu xấu, hàng thành phẩm xuất chậm, làm cho giá thành sản xuất tăng cao. Ngoài việc gánh chịu các chi phí sản xuất cố định hàng tháng, Công ty còn phải hỗ trợ chi phí lương đóng BHXH cho người lao động, chi phí lưu kho bảo quản, thu hồi công nợ chậm... đã làm cho hoạt động gia công thuần túy không có hiệu quả.

+ Riêng hàng sâu, mùn từ các vụ cũ còn tồn kho cao do khó tìm được thị trường đầu ra. Trong năm 2025, đối tác MWT phải chào bán xuất khẩu nội địa tại thị trường Việt Nam với số lượng ít. Gần đây, phía MWT tích cực tiếp tục chào bán để giải phóng hết lượng hàng tồn, hạn chế chi phí lưu kho bảo quản.

+ Ngoài ra trong năm 2025, Công ty đã thu tiền phạt hợp đồng từ vụ 2024 là 2,1 tỷ đồng (cao hơn năm 2024 gần 500 triệu đồng) do phía đối tác không đảm bảo lượng nguyên liệu cho sản xuất. Tuy đây là những nguyên nhân khách quan không mong muốn, nhưng phần nào cũng chia sẻ bớt khó khăn cho Công ty để bù đắp chi phí cố định tại nhà máy và hỗ trợ thu nhập của người công nhân lao động trong các tháng không có hàng để gia công.

- *Mặt hàng điều ăn liền:*

+ Sản lượng tiêu thụ năm 2025 chỉ đạt 1,9 tấn, chủ yếu kinh doanh trong dịp Tết nguyên đán và cung cấp thường xuyên cho một số khách hàng truyền thống của Công ty, với số lượng không đáng kể.

+ Năm 2025, mặt hàng điều ăn liền của Công ty được đưa vào siêu thị GO tại Tp. Biên Hòa, tuy nhiên sản lượng tiêu thụ trong hệ thống siêu thị này chậm và không đáng kể, nhu cầu tiêu dùng ít, lợi nhuận thấp.

– *Lĩnh vực khai thác cho thuê kho, nhà xưởng:*

Công ty duy trì khai thác nhà xưởng, mặt bằng, kho bãi không có nhu cầu sử dụng để cho thuê ngắn hạn. Doanh thu cho thuê trong năm 2025 đạt 7,8 tỷ đồng (bình quân 650 triệu đồng/tháng), tăng 12% so với năm 2024, đóng góp đáng kể vào khoản thu nhập của Công ty.

2. Hoạt động đầu tư tài chính tại Công ty con, công ty thành viên:

– Năm 2025, thu nhập từ các khoản đầu tư tài chính dài hạn là 10,7 tỷ đồng (kế hoạch là 7 tỷ đồng). Trong đó, cổ tức nhận được từ Công ty CP Dược Đồng Nai là 2,3 tỷ đồng (15%), Công ty CP Thăm định giá Đồng Nai là 255 triệu đồng (19%) và Công ty TNHH Đầu tư Long Đức là 8,16 tỷ đồng.

Tính đến ngày 31/12/2025, tỷ lệ sở hữu vốn của Donafoods tại 03 Công ty đầu tư tài chính là không đổi, nguồn cổ tức được chia hàng năm ổn định, góp phần giảm bớt áp lực dòng tiền cho Công ty.

3. Công tác khác:

– Công tác thanh lý tài sản cố định không cần dùng, không sử dụng: Trong năm 2025, Công ty đã tiếp tục tiến hành tổ chức bán đấu giá nhà xưởng Long Khánh và tài sản không dùng tại Long Bình theo trình tự quy định. Kết quả đấu giá: Đã có 7/9 lô trúng đấu giá thành công và hoàn tất việc bàn giao tài sản cho khách hàng trong tháng 6/2025. Còn 02 lô tài sản, sau khi tổ chức đấu giá lần 2 và lần 3 không thành công (do không có khách hàng tham gia đấu giá), Công ty đã thực hiện các thủ tục thẩm định lại giá tài sản và tiếp tục tổ chức bán đấu giá công khai theo quy định.

– Đã hoàn tất công tác bàn giao trả khu đất Long Khánh cho Nhà nước quản lý vào ngày 09/9/2025 kịp thời, theo đúng quy định.

4. Về tình hình cổ đông của Công ty:

Tổng số cổ đông của Công ty đến ngày 31/12/2025 là 55 cổ đông, không đổi so với thời điểm 31/12/2024. Trong đó, có 01 cổ đông Nhà nước, 01 cổ đông là tổ chức doanh nghiệp, 53 cổ đông là cá nhân. Cụ thể:

- + Công ty CP Tổng Công ty Tín Nghĩa nắm giữ 54% vốn điều lệ;
- + Tổng Công ty Công nghiệp Thực phẩm Đồng Nai (Dofico) nắm giữ 39,84% vốn điều lệ;
- + Các cổ đông khác nắm giữ 6,16% vốn điều lệ.

III. Đánh giá về hoạt động của HĐQT:

– Trong năm 2025, HĐQT đã tổ chức các cuộc họp theo đúng Quy chế làm việc của HĐQT và theo yêu cầu nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của Công ty. Đã ban hành tổng số 04 nghị quyết và 02 quyết định phục vụ công tác quản trị của Công ty.

– Các thành viên HĐQT đều tham dự đầy đủ những cuộc họp của HĐQT. Các thành viên đều thể hiện trách nhiệm cao, tập trung thảo luận, duy trì các giải pháp đảm bảo hoàn thành tốt kế hoạch SXKD của Công ty như: Duy trì kiểm soát tiết kiệm chi phí; Tận dụng khai thác có hiệu quả và tối đa các cơ sở hạ tầng hiện có; Kinh doanh thận trọng, đảm bảo biên lợi nhuận; Hoàn tất công tác thanh lý tài sản trên đất và một số tài sản không dùng để sớm thu hồi vốn; Hoàn trả khu đất Long Khánh cho Nhà nước quản lý; Vận dụng chính sách ưu đãi của Chính phủ vào hoạt động sản xuất kinh doanh...

– HĐQT thường xuyên giám sát hoạt động điều hành của Tổng Giám đốc, bộ máy giúp việc cho Tổng giám đốc và Người đại diện chỉ định của Công ty tại các doanh nghiệp khác trong việc thực hiện nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên và các nghị quyết, quyết định của HĐQT. Giám sát và kiểm soát hoạt động quản lý, thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh; Thực hiện các giải pháp tài chính thích hợp, đảm bảo nguồn tiền trả nợ đúng hạn và vốn lưu động phục vụ sản xuất kinh doanh. Kết quả: Dòng tiền luân chuyển tốt, giảm đáng kể tình trạng mất cân đối vốn do các năm trước để lại; Chủ động được nguồn vốn kinh doanh.

Nhìn chung, các mặt hàng kinh doanh của Công ty trong năm 2025 đều có hiệu quả, mặc dù sản lượng- doanh thu không đạt kế hoạch đề ra. Song, Công ty đã kết hợp tốt công tác quản lý sản xuất, quản lý tài chính và vận dụng tốt, kịp thời các chính sách của Nhà nước, kết quả lợi nhuận toàn Công ty vượt 316% so với Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2025 đã đề ra.

IV. Thù lao HĐQT và BKS:

Thực hiện theo Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2025, trong năm 2025 Công ty không thực hiện chi thù lao cho HĐQT và Ban Kiểm soát.

B. PHƯƠNG HƯỚNG, KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2026:

I. Nhận định tình hình, những thuận lợi và khó khăn:

– Năm 2026, thương mại toàn cầu được giả định phục hồi, tuy nhiên mức tăng trưởng chậm và thấp. Bất ổn chính trị kéo dài và gia tăng, xung đột leo thang tại Trung Đông giữa Mỹ, Israel và Iran gần đây sẽ tác động trực tiếp đến nền kinh tế toàn cầu, giá cả hàng hóa tăng cao (như xăng dầu, năng lượng, dịch vụ vận chuyển hàng hóa...), lạm phát, thiên tai, biến đổi khí hậu khó lường và khó dự đoán.

– Tình hình thương mại điều nhân, điều ăn liền và các loại hạt hoạt động duy trì ổn định.

– Tình hình gia công và xuất khẩu maca vụ 2026 sẽ hồi phục sau thiên tai, dự kiến tương đương vụ 2024.

– Dự ước nguồn cổ tức được chia từ các đơn vị ĐTTC giảm do:

- + Công ty Dược, Công ty Thẩm Định giá: Tỷ lệ chia ổn định như các năm trước.
- + Nguồn lợi nhuận giữ lại tại Công ty Long Đức được dùng để tái đầu tư, nguồn thu hàng năm chỉ từ cho thuê hạ tầng, nhà xưởng KCN nên lợi nhuận ổn định và không cao.
- Dự kiến tiền thuê đất điều chỉnh trong năm 2026 sẽ không đổi hoặc tăng không đáng kể.
- Nhà xưởng sản xuất, mặt bằng kho bãi cũ kỹ và theo thời gian sử dụng bị xuống cấp, hư hỏng, mưa dột, đường nội bộ - sân bãi dần bị hư hỏng. Nhiều kho xưởng của Công ty chưa phù hợp, chưa đủ điều kiện về quy định an toàn PCCC và không đáp ứng yêu cầu công năng sử dụng của khách hàng thuê kho. Ngoài ra, Công ty phải thường xuyên chịu các chi phí: Duy tu, cải tạo, sửa chữa...
- Các chi phí mặc dù đã tiết giảm, nhưng Công ty vẫn còn gánh chịu các chi phí cố định như chi phí tài chính do mất cân đối vốn, khấu hao TSCĐ không dùng không thể thanh lý được, tiền thuê đất ... ảnh hưởng vào kết quả kinh doanh chung toàn Công ty.

II. Các chỉ tiêu, kế hoạch chủ yếu năm 2026 của Công ty Donafoods:

- Doanh thu (báo cáo riêng – Công ty mẹ) : 53 tỷ đồng.
- Lợi nhuận sau thuế (báo cáo riêng- Công ty mẹ) : 08 tỷ đồng.

III. Phương hướng, giải pháp thực hiện:

1. Công tác kinh doanh:

- *Kinh doanh nhân điều:*
 - + Duy trì kết nối nhu cầu khách hàng, cố gắng xuất khẩu ít nhất 8 cont/năm.
 - + Căn cứ vào thực tế và tình hình thị trường, xây dựng biên lợi nhuận đảm bảo kinh doanh thương mại có hiệu quả và bù đắp chi phí cố định tại nhà máy.
- *Gia công macadamia:*
 - + Đàm phán với MWT về mức sản lượng sản xuất, quy định mức sản lượng tối thiểu để đảm bảo duy trì sản xuất được liên tục, người lao động có công việc làm. Đồng thời, ràng buộc các chế tài hoặc tính toán tăng đơn giá gia công.
 - + Duy trì gia công hàng chuẩn xuất Nhật.
- *Kinh doanh điều ăn liền:*
 - + Đảm bảo hàng hóa, chất lượng duy trì mảng bán lẻ.
- *Kinh doanh khác:*
 - + Tìm kiếm thêm các mặt hàng nông sản khác để thực hiện thương mại, hoặc gia công khi thấy phù hợp và có hiệu quả.

+ Duy trì, khai thác triệt để cho thuê kho, nhà xưởng không sử dụng. Duy tu, bảo dưỡng nhà kho cho thuê đảm bảo an toàn, phối hợp với khách hàng xử lý kịp thời các vấn đề phát sinh nhằm đáp ứng nhu cầu khách hàng thuê kho và giữ chân được khách hàng.

2. Công tác tài chính, quản trị:

- Tiếp tục duy trì, kiểm soát và tiết kiệm chi phí.
- Theo dõi và đôn đốc các nguồn thu từ ĐTTC, giảm áp lực dòng tiền, đảm bảo tính thanh khoản và bù đắp phần nào chi phí cố định trong toàn công ty. Tham gia kiểm soát Công ty con (Công ty CP Dược Đồng Nai) để phấn đấu thực hiện đạt chỉ tiêu kế hoạch
- Đảm bảo mọi hoạt động của Công ty tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành, Điều lệ Công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị.
- Duy trì công tác quản lý nội bộ; Đảm bảo an ninh, an toàn đơn vị, an toàn lao động, an toàn vệ sinh thực phẩm theo tiêu chuẩn và chấp hành tốt công tác Phòng cháy chữa cháy tại đơn vị.

PHẦN II

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NHIỆM KỲ II (2021-2025) VÀ ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NHIỆM KỲ III (2026-2030)

A. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NHIỆM KỲ II (2021-2025):

1. Đặc điểm, tình hình:

a. Thuận lợi:

- Thương hiệu Donafoods từng là doanh nghiệp chế biến và xuất khẩu nhân điều quy mô lớn của Việt Nam.
- Có hệ thống quản lý chất lượng ISO, HACCP, BRC đảm bảo đủ điều kiện sản xuất sản phẩm xuất khẩu vào các thị trường trên thế giới như Mỹ, Đức, Hà Lan, Trung Quốc, Nga, Nhật ...
- Được sự hợp tác tốt của một số khách hàng truyền thống, khách hàng mới trong các lĩnh vực sản xuất, kinh doanh và tiêu thụ hạt macadamia, nhân điều, café...
- Các khoản đầu tư tài chính dài hạn của Công ty phát huy tốt hiệu quả, đóng góp vào nguồn thu chính của Công ty.
- Được sự quan tâm, hỗ trợ của 02 cổ đông lớn, Công ty Donafoods đã đảm bảo được nguồn vốn lưu động hàng năm để duy trì hoạt động và trả nợ đúng hạn. Thông qua các tổ chức tín dụng: Agribank Đồng Nai, VPB Đồng Nai, Vietinbank KCN Biên Hòa... (vay thế chấp), và Tổng Công ty Tín Nghĩa, ICD Biên Hòa (vay tín chấp).
- Chính phủ có các chính sách ưu đãi về thuế, về giãn nộp thời gian nộp thuế vào NSNN làm giảm bớt áp lực tài chính cho doanh nghiệp.

b. Khó khăn:

- Dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp, lan rộng tại nhiều tỉnh thành phía Nam, đặc biệt từ cuối quý II/2021 và kéo dài đến cuối tháng 10/2021; Chi phí “3 tại chỗ” lớn, ảnh hưởng đến kết quả SXKD của công ty.
- Nền kinh tế suy giảm sau dịch bệnh, phục hồi chậm.
- Công ty vẫn còn trong tình trạng mất cân đối tài chính trong khoảng thời gian dài, và khoản mất cân đối này được bù đắp bằng nguồn tín dụng ngắn hạn.
- Các ngân hàng mặc dù vẫn đồng hành, tài trợ vốn lưu động, nhưng hạn mức tín dụng hàng năm liên tục bị cắt giảm, lãi suất thường cao hơn các đơn vị cùng ngành. Ngoài việc gánh nặng lãi suất tăng cao, một vài thời điểm dòng tiền của Công ty bị đứt gãy, không giải ngân được do ngân hàng đã hết room tín dụng, không đảm bảo thanh toán nợ đến hạn.
- Công ty không kết nối được khách hàng xuất khẩu do chính sách kinh doanh và giá cả không cạnh tranh. Toàn bộ hàng thương mại nhân điều chủ yếu thông qua khách hàng MWT. Riêng gia công macadamia thì phụ thuộc hoàn toàn vào mùa vụ và nhu cầu tiêu thụ hạt trên thị trường.
- Cơ cấu tài sản không còn phù hợp với đặc thù SXKD hiện tại của Công ty, phần lớn (hơn 60%) tài sản cố định không tham gia vào quá trình SXKD của Công ty.
- Tiền thuê đất tại khu đất Long Bình chu kỳ (2021 – 2025) tăng hơn 9 lần so với chu kỳ (2016 – 2020), các khu đất còn lại Công ty không thể khai thác kinh doanh và tiền thuê đất có tăng nhưng tăng không đáng kể, làm cho tổng tiền thuê đất toàn Công ty tăng hơn 6 lần so với chu kỳ trước.
- Các khoản chi phí hàng tháng mặc dù đã được tiết giảm hết sức có thể nhưng Công ty vẫn phải gánh chịu các chi phí cố định như: tiền thuê đất, khấu hao TSCĐ (cả tài sản không dùng chờ thanh lý và TS không dùng không thanh lý được), chi phí tài chính do mất cân đối vốn, chi phí duy tu, sửa chữa, bảo dưỡng, bảo vệ tài sản... Ngoài ra, còn xem xét hỗ trợ lương đóng BHXH cho người lao động trong các tháng không có việc làm; Giải quyết chế độ cho NLĐ khi nghỉ việc...

2. Về kết quả kinh doanh:

Căn cứ các báo cáo tài chính của Công ty từ năm 2021 đến năm 2025 đã được đơn vị kiểm toán độc lập và Ban Kiểm soát thẩm định, ghi nhận một số chỉ tiêu về kết quả hoạt động kinh doanh qua các năm như sau:

CHỈ TIÊU	ĐVT	NĂM 2021	NĂM 2022	NĂM 2023	NĂM 2024	NĂM 2025
Doanh thu hợp nhất	Triệu đồng	917.881	1.309.042	751.854	502.590	463.876
Trong đó:						
Công ty mẹ (Donafoods)	Triệu đồng	589.400	901.149	429.677	60.179	45.347
Lợi nhuận sau thuế hợp nhất	Triệu đồng	18.974	3.009	7.187	11.564	17.905
Trong đó:						
Công ty mẹ (Donafoods)	Triệu đồng	14.539	(2.988)	738	4.492	9.141

3. Về hoạt động của HĐQT:

- HĐQT duy trì hợp định kỳ hàng quý và các cuộc họp đột xuất, thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty; Giám sát, chỉ đạo và ban hành các Nghị quyết, Quyết định làm cơ sở để Ban Điều hành thực hiện theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông hàng năm.
- Trong nhiệm kỳ qua, HĐQT đã ban hành 29 nghị quyết và 43 quyết định liên quan đến các nội dung như: đánh giá tình hình hoạt động SXKD hàng quý, chương trình công tác của quý tới và chỉ đạo các vấn đề quan trọng trong việc xây dựng định hướng về các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty; Phê duyệt các Quy chế và cơ cấu tổ chức hoạt động của Công ty; Các quyết định về định biên nhân sự, bổ nhiệm nhân sự quản lý, điều hành và cử nhân sự tham gia kiểm soát, quản trị tại các đơn vị đầu tư tài chính; về cơ cấu vốn cổ phần tại các đơn vị đầu tư tài chính; về thay đổi phương thức kinh doanh; về việc thanh lý tài sản; về việc hoàn trả đất thuê do không có nhu cầu sử dụng...

4. Về giám sát hoạt động của Ban Điều hành:

Trong nhiệm kỳ qua, HĐQT đã quyết liệt đưa ra các giải pháp hữu hiệu, đồng thời thực hiện giám sát, chỉ đạo hoạt động của Ban điều hành Công ty qua các nội dung sau:

- BDH đã tuân thủ chặt chẽ các qui định của Pháp luật và Điều lệ Công ty, các Nghị quyết, quyết định của HĐQT trong hoạt động điều hành.
- Thực hiện tốt công tác giám sát, hỗ trợ các công ty con, công ty liên kết.
- Triển khai thực hiện các giải pháp và quyết định của HĐQT. Thực hiện kịp thời chế độ báo cáo định kỳ và báo cáo chuyên đề (nếu có) cho HĐQT về tình hình quản lý, điều hành kinh doanh của Công ty.
- Tham mưu, đề xuất HĐQT trong công tác sắp xếp bộ máy theo hướng tinh gọn, tiết kiệm.
- Tham mưu HĐQT tiến hành các trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật hiện hành về thanh lý tài sản, thu hồi vốn, dọn dẹp mặt bằng.
- Phối hợp với các Sở, Ngành chức năng sớm hoàn trả khu đất không sử dụng sau khi thanh lý tài sản.
- Cơ cấu lại ngành nghề hoạt động phù hợp nhu cầu thị trường và đặc thù của Công ty tại từng thời điểm, thực hiện những phương thức kinh doanh an toàn, hạn chế rủi ro.

5. Về chi trả thù lao HĐQT và BKS:

Việc chi trả thù lao HĐQT và BKS thực hiện đúng theo Nghị quyết ĐHĐCĐ hàng năm đã thông qua. Theo đó, Công ty không chi trả thù lao cho HĐQT và BKS trong nhiệm kỳ II (2021-2025).

B. ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NHIỆM KỲ III (2026-2030):

6. Nhận định tình hình, định hướng phát triển:

- Kinh tế thế giới có nhiều biến động, tiếp tục đối mặt nhiều rủi ro mới khó dự đoán. Thương mại toàn cầu dự kiến sẽ thích nghi, dần phục hồi và phát triển.
- Trong nước, tình hình chính trị- xã hội tiếp tục ổn định, SXKD, đầu tư, xuất nhập khẩu,...được kỳ vọng sẽ có nhiều chuyển biến tích cực. Nhiều chính sách mới thay đổi phù hợp với tình hình kinh tế, chính trị trong nước.
- Nhu cầu tiêu thụ các loại hạt gia tăng, hướng đến tiêu dùng xanh.
- Dự ước nguồn cổ tức được chia ổn định và tăng dần qua các năm.
- Dự kiến tiền thuê đất điều chỉnh giai đoạn 2026-2030 sẽ không đổi hoặc tăng không đáng kể.

7. Kế hoạch kinh doanh giai đoạn 2026-2030:

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	KẾ HOẠCH TỪNG NĂM				
			NĂM 2026	NĂM 2027	NĂM 2028	NĂM 2029	NĂM 2030
1	Tổng Doanh thu	tỷ đồng	53,0	58,7	65,4	68,2	72,9
2	Lợi nhuận sau thuế	tỷ đồng	8,0	8,4	8,7	9,7	10,0

8. Các giải pháp thực hiện:

- Duy trì kết nối nhu cầu khách hàng, cố gắng xuất khẩu điều nhân bình quân tối thiểu 8 cont/năm và tăng dần qua các năm.
- Duy trì gia công hạt macadamia: Đàm phán với MWT về mức sản lượng sản xuất, quy định mức sản lượng tối thiểu để đảm bảo duy trì sản xuất được liên tục, người lao động có công việc làm. Đồng thời, ràng buộc các chế tài hoặc tính toán tăng đơn giá gia công; Phối hợp thương mại nhân thành phẩm chuẩn xuất khẩu.
- Điều ăn liền: Đảm bảo hàng hóa, chất lượng, duy trì mảng bán lẻ.
- Tìm kiếm khách hàng, duy trì khai thác cho thuê kho, nhà xưởng, mặt bằng, tạo nguồn thu ổn định.
- Tìm kiếm thêm các mặt hàng nông sản khác để thực hiện thương mại, hoặc gia công (nếu có).
- Duy trì công tác kiểm tra, kiểm soát, quản lý nội bộ đảm bảo đúng quy định và hiệu quả. Đảm bảo tốt công tác an ninh, an toàn đơn vị, an toàn lao động và công tác PCCC, đảm bảo công ty hoạt động ổn định về mọi mặt, có hiệu quả và ngày càng phát triển.

Trên đây là báo cáo của HĐQT năm 2025, kế hoạch hoạt động năm 2026 và kết quả hoạt động nhiệm kỳ II (2021-2025), định hướng hoạt động nhiệm kỳ III (2026-2030) của Công ty cổ phần Chế biến XNK- NSTP Đồng Nai. Trình Đại hội thảo luận, cho ý kiến, xem xét và thông qua.

Trân trọng./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Đặng Thị Thanh Hà

Đồng Nai, ngày 30 tháng 3 năm 2026

BÁO CÁO

THẨM ĐỊNH TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2025 VÀ TỔNG KẾT NHIỆM KỲ II (2021 – 2025)

Căn cứ quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của Ban Kiểm soát được quy định tại Luật doanh nghiệp năm 2020; Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty CP Chế biến XNK NSTP Đồng Nai (Donafoods);

Căn cứ Nghị quyết Đại Hội đồng cổ đông thường niên năm 2025;

Căn cứ báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC;

Ban Kiểm soát xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông về kết quả thẩm định tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 và tổng kết nhiệm kỳ II (2021 - 2025) như sau:

A. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025

I. Hoạt động của Ban Kiểm soát.

Trong năm 2025, Ban Kiểm soát đã thực hiện các công việc chủ yếu sau :

- Tham gia các cuộc họp Hội đồng quản trị và đưa ra các ý kiến góp ý trong phạm vi quyền hạn và trách nhiệm của Ban kiểm soát.
- Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc trong việc thực hiện các quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.
- Kiểm tra, giám sát tính tuân thủ, hợp pháp, trung thực trong công tác quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, chấp hành các quy định trong lĩnh vực kế toán, tài chính, thuế.
- Xem xét các báo cáo tài chính giữa niên độ và cả năm 2025.

II. Kết quả giám sát hoạt động quản trị, điều hành

1. Đối với Hội đồng quản trị

- Thực hiện các nội dung được Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị.

- Hội đồng quản trị đã tổ chức họp định kỳ để đánh giá công tác quản trị, điều hành và kết quả hoạt động kinh doanh hàng quý và các phiên họp đột xuất để xem xét và quyết định các vấn đề thuộc nhiệm vụ và quyền hạn của mình.

- Hội đồng quản trị đã chỉ đạo kịp thời và giám sát chặt chẽ hoạt động sản xuất kinh doanh nhằm phát huy tối đa các nguồn lực của Công ty.

- Trong năm 2025, Hội đồng quản trị đã tổ chức 05 (năm) phiên họp (trong đó có 02 phiên họp định kỳ, 02 phiên họp bất thường và 01 phiên họp trực tuyến). Các cuộc họp được tổ chức theo đúng trình tự, thủ tục quy định tại Điều lệ của Tổng Công ty với sự tham gia đầy đủ của các thành viên Hội đồng quản trị. Thông qua các vấn đề cụ thể như sau:

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
I	Nghị quyết:			
1	01.2025/NQ-HĐQT	20/03/2025	Nghị quyết HĐQT về việc tổ chức đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025	05/05 (100%)
2	02.2025/NQ-HĐQT	11/04/2025	Nghị quyết HĐQT về việc thanh lý tài sản, nhà xưởng Long Khánh năm 2025	05/05 (100%)
3	03.2025/NQ-HĐQT	31/7/2025	Nghị quyết HĐQT về việc phê duyệt quỹ tiền lương thực hiện năm 2024 và kế hoạch năm 2025	05/05 (100%)
4	04.2025/NQ-HĐQT	15/12/2025	Nghị quyết HĐQT về việc phê duyệt giá khởi điểm để bán thanh lý 01 băng tải + 01 xe ô tô 7 chỗ.	05/05 (100%)
II	Quyết định:			
1	01.2025/QĐ-HĐQT	18/04/2025	Quyết định về việc thay đổi người đại diện theo pháp luật của DNF (bổ sung TGD là người đại diện pháp luật thứ 2 của Công ty DNF)	05/05 (100%)

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
2	02.2025/QĐ- HĐQT	15/10/2025	Quyết định về việc tái bổ nhiệm, (bổ nhiệm lại) chức vụ kế toán trưởng đối với bà Lê Kim Thảo từ ngày 23/10/2025 đến 23/10/2028)	05/05 (100%)

Hội đồng quản trị đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ được giao theo quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông. Hội đồng quản trị đã bám sát các chỉ tiêu, nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông để triển khai thực hiện nhiệm vụ.

2. Đối với Ban điều hành

- Thường xuyên đánh giá tình hình kinh doanh, diễn biến thị trường và kiểm soát chi phí, đồng thời thực hiện các giải pháp nâng cao hiệu quả kinh doanh. Thực hiện việc báo cáo, cung cấp thông tin về hoạt động của Ban điều hành cho Hội đồng quản trị đầy đủ và kịp thời.
- Tích cực tìm kiếm khách hàng để hợp tác khai thác hoặc cho thuê kho, xưởng, mặt bằng tại các cơ sở của Công ty
- Tiếp tục nghiên cứu, cơ cấu bộ máy hoạt động theo hướng tinh gọn, hiệu quả.

Ban điều hành đã thực hiện đúng chức năng và quyền hạn với tinh thần trách nhiệm cao, vì lợi ích của công ty và cổ đông; đã triển khai thực hiện đầy đủ các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và Nghị quyết Hội đồng quản trị năm 2025.

III. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025:

1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

1.1 Tình hình thực hiện sản xuất kinh doanh năm 2025 (Báo cáo riêng) :

ĐVT : tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2025	Thực hiện năm 2025	Thực hiện năm 2024	% So sánh	
					Kế hoạch	Cùng kỳ
A	Báo cáo riêng Công ty					

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch	Thực hiện	Thực hiện	% So sánh	
	mẹ					
I	Tổng doanh thu	55,54	45	60	81,65	75,35
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ		32	49		65,54
	<i>Trong đó :</i>					
1.1	<i>Doanh thu gia công macadamia</i>		8,3	30,9		26,98
1.2	<i>Doanh thu nhân điều nội địa</i>		0,5	0,6		77,39
1.3	<i>Doanh thu nhân điều XK</i>		15,5	10,3		150,35
1.4	<i>Doanh thu khác</i>		7,8	7,1		109,61
2	Doanh thu hoạt động tài chính		11,2	9,2		121,43
3	Thu nhập khác		2,12	2,07		102,30
II	Lợi nhuận sau thuế	2,2	9,1	4,5	415,51	203,50

B Báo cáo hợp nhất

I	Tổng doanh thu	464	503
II	Lợi nhuận sau thuế	17,8	11,5

Kết quả kinh doanh năm 2025 của Công ty: doanh thu đạt 81,65% so với kế hoạch và bằng 75,35% cùng kỳ; lợi nhuận sau thuế đạt gấp hơn 4 lần so với kế hoạch và bằng 203,50% so với cùng kỳ. Hoạt động kinh doanh từng mặt hàng đều có hiệu quả, đặc biệt là từ việc khai thác cho thuê kho bãi ngắn hạn.

Chi tiết các tình hình các hoạt kinh doanh các mặt hàng như sau:

- Hoạt động gia công macadamia chiếm 26,01% doanh thu bán hàng, chỉ bằng 26,98% so với cùng kỳ. Doanh thu giảm so với cùng kỳ do vụ mùa tại Úc bị ảnh hưởng bởi thời tiết nên sản lượng do đối tác gia công nhập về để sản xuất rất thấp; Do sản lượng gia công thấp nên có thu nhập phạt hợp đồng do đối tác không đạt sản lượng cam kết.

- Hoạt động kinh doanh nhân điều chiếm 48,02% trong tổng doanh thu, tăng 50,35% so với cùng kỳ. Hoạt động này chủ yếu kinh doanh thương mại và có lãi gộp.

- Hoạt động khác, chủ yếu là thu nhập từ cho thuê mặt bằng, nhà xưởng/kho. Hoạt động cho thuê kho/xưởng ngắn hạn. Hoạt động này đã góp phần giảm áp lực về dòng tiền, mang lại hiệu quả, đồng thời bù đắp được phần lớn tiền thuê đất tăng cao trong thời gian qua.

- Đối với hoạt động đầu tư tài chính, trong năm 2025 cổ tức nhận được từ khoản đầu tư tài chính là 10,7 tỷ đồng.

1.2 Tình hình đầu tư tài chính :

Tổng số tiền đầu tư tài chính của Công ty tính tới ngày 31/12/2025 là 82.030.030.508 đồng, trong đó:

✓ Công ty CP Dược Đồng Nai: 18.790.229.108 đồng, chiếm tỷ lệ: 51,5%/vốn điều lệ, cổ tức được chia ghi nhận trong năm 2025 là 2.317.482.000 đồng (tỷ lệ chia 12%).

✓ Công ty CP Thẩm định giá Đồng Nai: 1.713.105.597 đồng, chiếm tỷ lệ: 35%/vốn điều lệ, cổ tức được chia ghi nhận trong năm 2025 là 254.695.000 đồng (tỷ lệ chia 19%).

✓ Công ty TNHH Đầu tư Long Đức: 61.526.695.803 đồng, chiếm tỷ lệ: 12%/vốn điều lệ, cổ tức được chia ghi nhận năm 2025 là 8.160.000.000 đồng.

Trong năm 2025, Công ty sản xuất kinh doanh có hiệu quả, vượt kế hoạch do Đại hội đồng cổ đông đề ra.

2. Tình hình thực hiện chi phí:

DVT : triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2025	Năm 2024	%TH/CK
1	Chi phí bán hàng	666	867	76,89%
	Chi phí dịch vụ mua ngoài	526	710	74,14%
	Chi phí khác bằng tiền	140	157	89,28%
	<i>CP bán hàng/Doanh thu bán hàng</i>	<i>2,08%</i>	<i>1,77%</i>	

STT	Chỉ tiêu	Năm 2025	Năm 2024	%TH/CK
2	Chi phí quản lý	8.241	14.438	57,08%
	Chi phí nguyên liệu, vật liệu	42	49	83,88%
	Chi phí nhân công	4.159	5.319	78,19%
	Chi phí khấu hao tài sản cố định	330	331	99,79%
	Thuế, phí, lệ phí	1.903	5.733	33,19%
	Chi phí dịch vụ mua ngoài	17	133	13,05%
	Chi phí khác bằng tiền	1.790	2.872	62,32%
	CP quản lý/Doanh thu bán hàng	25,71%	29,52%	

- Trong năm 2025, chi phí bán hàng giảm 200 triệu đồng, tương ứng tỷ lệ giảm là 23,11%.

- So với cùng kỳ năm 2024, chi phí quản lý giảm 6.197 triệu đồng, tương ứng tỷ lệ giảm là 42,92%. Trong đó, chi phí nhân viên giảm 1.160 triệu đồng, tiền thuê đất giảm 3.830 triệu đồng và chi phí khác giảm 1.082 triệu đồng.

3. Tình hình tài chính

STT	CHỈ TIÊU	NĂM 2025	NĂM 2024	GHI CHÚ
1	Tỷ số thanh toán hiện hành	4,07	0,90	
2	Tỷ số thanh toán nhanh	2,57	0,24	
3	Hệ số nợ	0,05	0,12	
4	Hệ số vay nợ	0,02	0,08	
5	Hệ số nợ/vốn chủ sở hữu	0,05	0,14	
6	Vòng quay khoản phải thu khách hàng	5,42	22,56	

STT	CHỈ TIÊU	NĂM 2025	NĂM 2024	GHI CHÚ
7	Kỳ thu tiền bình quân (ngày)	67,31	16,18	
8	Vòng quay hàng tồn kho	6,22	5,66	
9	Tỷ suất sinh lợi trên tài sản (ROA)	0,08	0,04	
8	Tỷ suất sinh lợi trên vốn cổ phần (ROE)	0,04	0,02	

Qua các số liệu về chỉ tiêu tài chính trên, tình hình tài chính của Công ty trong năm 2025 đã cải thiện hơn rất nhiều so với năm 2024, cơ bản ổn định.

IV. Thẩm định Báo cáo tài chính năm 2025

- Báo cáo tài chính của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC (Việt Nam) , là 1 trong 4 đơn vị kiểm toán được Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT quyết định chọn.

- Ban kiểm soát thống nhất với ý kiến của Kiểm toán độc lập: Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty CP CB XNK NSTP Đồng Nai phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu về tình hình tài chính của Công ty thời điểm 31/12/2025 kết quả kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực, chế độ kế toán doanh nghiệp hiện hành.

B. Tổng kết nhiệm kỳ II (2021 - 2025)

1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

ĐVT: tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2021-2025	Thực hiện 2021-2025	%Thực hiện/Kế hoạch
A Báo cáo riêng Công ty mẹ				
I	Tổng doanh thu	2.451	2.026	82,67%
II	Lợi nhuận sau thuế	16,2	23	141,76%

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2021-2025	Thực hiện 2021-2025	%Thực hiện/Kế hoạch
B Báo cáo hợp nhất				
I	Tổng doanh thu		3.945	
II	Lợi nhuận sau thuế		56	

Mặc dù doanh thu trong 5 năm qua chưa đạt kế hoạch do có những thời điểm kinh doanh mặt hàng cà phê gặp nhiều khó khăn. Tuy nhiên về lợi nhuận sau thuế Công ty đã đạt vượt chỉ tiêu kế hoạch đề ra, góp phần cải thiện tình hình tài chính của Công ty.

2. Tình hình thực hiện chi phí

ĐVT: tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025
I	Chi phí bán hàng	1	0,8	1,1	0,9	0,7
1	Chi phí nguyên vật liệu	-	-	-	-	-
2	Chi phí khấu hao TSCĐ	-	-	-	-	-
3	Chi phí dịch vụ mua ngoài	0,9	0,8	1	0,7	0,5
4	Chi phí bằng tiền khác	0,1	-	0,1	0,2	0,2
B	Chi phí quản lý	16	15,7	12,4	14,4	8,2
1	Chi phí nhân viên	8,1	7,4	7,6	5,3	4,1
2	Chi phí nguyên vật liệu	0,1	-	0,1	0,1	0,1
3	Chi phí khấu hao TSCĐ	0,6	0,3	0,3	0,3	0,3
4	Thuế, phí và lệ phí	4	5,7	2,3	5,7	1,9

STT	Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025
5	Chi phí dự phòng	-	-	-	-	-
6	Chi phí dịch vụ mua ngoài	0,1	0,2	0,1	0,1	0,1
7	Chi phí bằng tiền khác	3,1	2,1	2	2,9	1,7

Trong 5 năm qua, Công ty thực hiện và quản lý chi phí hợp lý, tiết kiệm. Trong đó, chi phí quản lý thực hiện năm 2025 chỉ bằng 51,51% so với chi phí quản lý thực hiện năm 2021).

3. Tình hình tài chính

STT	Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025
1	Tỷ số thanh toán hiện hành	0,51	0,66	0,60	0,90	4,07
2	Tỷ số thanh toán nhanh	0,34	0,52	0,34	0,24	2,57
3	Kỳ thu tiền bình quân (ngày)	5,20	5,21	7,24	16,18	67,31
4	Số vòng quay các khoản phải thu (vòng)	70,22	70,03	25,21	22,56	5,42
5	Số vòng quay hàng tồn kho (vòng)	57,08	103,60	41,07	5,66	6,22
6	Tỷ số nợ trên tài sản	0,28	0,21	0,31	0,12	0,05
7	Tỷ suất sinh lợi trên tổng tài sản	0,10	0,00	0,02	0,04	0,08
8	Tỷ suất sinh lợi trên vốn cổ phần	0,06	0,00	0,01	0,02	0,04

Tình hình tài chính Công ty tương đối ổn định, đã cơ bản khắc phục được một số khó khăn và tồn tại trong những năm qua, các chỉ số tài chính được cải thiện tích cực dần trong 5 năm qua.

V. Kiến nghị:

Ban kiểm soát có một số kiến nghị như sau :

- ✓ Tiếp tục đẩy mạnh kinh doanh các mặt hàng, lĩnh vực kinh doanh có hiệu quả. Đặc biệt là hoạt động kinh doanh gia công mặt hàng Macadamia.
- ✓ Tiếp tục rà soát, tiết kiệm đối đa các chi phí bán hàng, chi phí quản lý.
- ✓ Trong hoạt động đầu tư tài chính, tiếp tục theo dõi, đơn đốc Công ty TNHH Đầu tư Long Đức thực hiện tạm ứng/chia cổ tức năm 2025/2026.

Trên đây là báo cáo thẩm định tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 và tổng kết nhiệm kỳ II (2021-2025) của Công ty CP Chế biến XNK NSTP Đồng Nai, Ban kiểm soát trân trọng báo cáo trước Đại hội.

Trân trọng.

TM.BAN KIỂM SOÁT

Trưởng ban



Tăng Trần Tấn Khải

Số: 02.2026/TTr- HĐQT

Long Bình, ngày 30 tháng 3 năm 2026

TỜ TRÌNH

V/v Thông qua Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán.

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14;
- Căn cứ nhiệm vụ, quyền hạn của HĐQT Công ty Donafoods được quy định tại Điều lệ Công ty ngày 15/4/2021;
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hạng Kiểm toán AASC;

Hội đồng quản trị Công ty trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán như sau:

Báo cáo tài chính năm (bao gồm: Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất) của Công ty cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31/12/2025, đã được Công ty TNHH Hạng kiểm toán AASC thực hiện kiểm toán và xác nhận, được Ban kiểm soát Công ty kiểm tra soát xét. Báo cáo tài chính năm 2025 (báo cáo riêng và Báo cáo hợp nhất) đã được kiểm toán với những nội dung sau:

- (1) Báo cáo của Ban Tổng giám đốc;
- (2) Báo cáo của Kiểm toán độc lập;
- (3) Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2025;
- (4) Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2025;
- (5) Báo cáo lưu chuyển tiền tệ năm 2025;
- (6) Thuyết minh báo cáo tài chính năm 2025.

Công ty TNHH Hạng kiểm toán AASC đã xác nhận Báo cáo tài chính riêng và báo cáo tài chính hợp nhất như sau: “Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính riêng (và Báo cáo tài chính hợp nhất) đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Chế biến XNK- NSTP Đồng Nai tại ngày 31/12/2025, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính”

Báo cáo chi tiết được đính kèm và công bố trên website của Công ty Cổ phần Chế biến XNK- NSTP Đồng Nai.

Kính trình Đại hội xem xét cho ý kiến và biểu quyết thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**
M.S.D.N. 00268
CÔNG TY
CỔ PHẦN CHẾ BIẾN
XUẤT NHẬP KHẨU
NÔNG SẢN THỰC PHẨM
ĐỒNG NAI
TỈNH BÌNH DƯƠNG
Dương Thị Thanh Hà

TỜ TRÌNH

Về phương án phân phối lợi nhuận năm 2025.

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Chế biến XNK- NSTP Đồng Nai ban hành ngày 16/4/2025;

Căn cứ Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2025 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC.

STT	Nội dung	Số tiền (VNĐ)
1	Lợi nhuận sau thuế năm 2025 (BCTC hợp nhất)	17.905.238.619
2	Lợi nhuận sau thuế năm 2025 (BCTC riêng)	9.141.142.467
3	Phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2025	0

Do kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty vẫn còn lỗ lũy kế. Do đó, Hội đồng quản trị Công ty trình Đại hội đồng cổ đông chấp thuận **không** phân phối lợi nhuận năm 2025.

Kính trình Đại hội xem xét cho ý kiến và biểu quyết thông qua.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Đặng Thị Thanh Hà

TỜ TRÌNH

Về chỉ tiêu, kế hoạch SXKD năm 2026.

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Chế biến XNK- NSTP Đồng Nai ban hành ngày 16/4/2025.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua các chỉ tiêu, kế hoạch sản xuất kinh doanh chính năm 2026, cụ thể như sau:

ĐVT: VNĐ

STT	Nội dung	Kế hoạch năm 2026
1	Tổng Doanh thu (Công ty mẹ)	53.000.000.000
2	Lợi nhuận sau thuế năm 2026 (Công ty mẹ)	8.000.000.000

Kính trình Đại hội xem xét, cho ý kiến và biểu quyết thông qua.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Đặng Thị Thanh Hà

Số: 05.2026 /TTr- HĐQT

Long Bình, ngày 30 tháng 3 năm 2026

TỜ TRÌNH

V/v quyết toán thù lao, tiền thưởng năm 2025 và dự kiến thù lao năm 2026 của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Chế biến XNK- NSTP Đồng Nai (Donafoods) ban hành ngày 16/4/2025;
- Căn cứ nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty Donafoods thông qua ngày 16/4/2025 về việc chi thù lao, tiền thưởng của HĐQT, BKS năm 2025.

Hội đồng quản trị xin báo cáo và kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên xem xét, thông qua một số nội dung sau:

1. Quyết toán chi phí thù lao, tiền thưởng của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty năm 2025:

Stt	Nội dung	Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2025	Số tiền được chi (đ)	Đã chi (đ)
1	Thù lao HĐQT và BKS	Không chi	0	0
2	Tiền thưởng HĐQT và BKS	5% Lợi nhuận sau thuế vượt kế hoạch	365.000.000	0
Tổng cộng (1+2)			365.000.000	0

- Căn cứ tình hình thực tế, HĐQT trình ĐHCĐ chấp thuận chi thưởng cho HĐQT và BKS với tỷ lệ **3%** lợi nhuận sau thuế vượt kế hoạch năm 2025.
- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định mức tiền thưởng cụ thể đảm bảo phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của từng thành viên.

2. Đề xuất mức chi thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty năm 2026:

2.1. Trên cơ sở kế hoạch, nhiệm vụ SXKD năm 2026, với mục tiêu tiết kiệm, đảm bảo hiệu quả, đồng thời nhằm ghi nhận trách nhiệm của HĐQT, BKS trong công tác quản trị doanh nghiệp. Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty xem xét mức dự trù chi phí thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2026:

Stt	Nội dung	Kế hoạch năm 2026 (đ)	Ghi chú
1	Tổng mức Thù lao HĐQT và BKS	200.000.000	Là mức trước thuế TNCN
2	Tiền thưởng HĐQT và BKS	Không chi	
Tổng cộng (1+2)		200.000.000	

2.2. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định mức thù lao cụ thể cho từng thành viên HĐQT, thành viên BKS đảm bảo công khai, minh bạch theo quy định và phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của từng thành viên.

Kính trình Đại hội xem xét cho ý kiến và biểu quyết thông qua.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Đặng Thị Thanh Hà

TỜ TRÌNH

Về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Chế biến XNK- NSTP Đồng Nai;
- Căn cứ nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Kiểm soát theo quy định hiện hành.

Nhằm đảm bảo hoạt động của Công ty cổ phần Chế biến XNK- NSTP Đồng Nai (Donafoods) phù hợp với các quy định Pháp luật hiện hành, Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua danh sách Công ty kiểm toán độc lập thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026 của Công ty Donafoods như sau:

Stt	Tên Công ty kiểm toán độc lập
1	Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC
2	Công ty TNHH PwC (Việt Nam)
3	Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn A&C
4	Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam (E&Y)

Các Công ty kiểm toán trên hoạt động hợp pháp tại Việt Nam và có đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm toán.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị, trên cơ sở thống nhất với Ban kiểm soát, lựa chọn một trong bốn đơn vị kiểm toán theo danh sách trên, để tiến hành kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026.

Trong trường hợp không thỏa thuận được với 04 (bốn) Công ty kiểm toán nêu trên, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT lựa chọn một Công ty kiểm toán khác có đủ tiêu chuẩn theo quy định, để kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026 của Công ty Cổ phần Chế biến XNK- NSTP Đồng Nai.

Kính trình Đại hội xem xét, quyết định thông qua, làm căn cứ thực hiện.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Tăng Trần Tấn Khải

Long Bình, ngày 30 tháng 3 năm 2026

QUY CHẾ

**Đề cử, ứng cử, bầu cử Thành viên Hội đồng quản trị
và thành viên Ban kiểm soát Công ty cổ phần Chế biến XNK-NSTP Đồng Nai
Nhiệm kỳ III (2026 – 2030)**

Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Mục đích, phạm vi và đối tượng áp dụng:

1. Quy chế này được sử dụng cho việc đề cử, ứng cử và bầu cử thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ III (2026-2030) của Công ty Cổ phần Chế biến Xuất nhập khẩu Nông sản thực phẩm Đồng Nai (DONAFOODS) tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026, đảm bảo được thực hiện đúng quy định của Luật Doanh nghiệp và các quy định pháp luật hiện hành.

2. Đối tượng áp dụng: Cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và đại diện theo ủy quyền của cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết (theo Danh sách cổ đông Công ty chốt đến 16 giờ 30 ngày 08/3/2026), thành viên Ban bầu cử và kiểm phiếu và các đơn vị có liên quan đến việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông năm 2026.

Điều 2: Ban kiểm phiếu biểu quyết và bầu cử:

Theo quy định tại quy chế làm việc tại Đại hội đồng cổ đông năm 2026

Chương II QUY ĐỊNH VỀ ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ VÀ BẦU BỔ SUNG THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ THANH VIÊN BAN KIỂM SOÁT

Điều 3. Số lượng, tiêu chuẩn đề cử, ứng cử viên để bầu bổ sung vào Hội đồng quản trị

1. Số lượng bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị Công ty DONAFOODS nhiệm kỳ III (2026 – 2030) là **05 (năm)** thành viên

2. Tiêu chuẩn và điều kiện của người được đề cử hoặc ứng cử vào chức danh thành viên Hội đồng quản trị như sau:

- a) Phải đáp ứng đầy đủ theo quy định tại khoản 1 điều 155 Luật Doanh nghiệp;
- b) Có đủ năng lực hành vi dân sự, không thuộc đối tượng bị cấm quản lý doanh nghiệp theo quy định tại khoản 2 Điều 17 Luật doanh nghiệp;
- c) Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh hoặc trong lĩnh vực ngành, nghề kinh doanh của Công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của Công ty;
- d) Có sức khỏe, phẩm chất đạo đức tốt, trung thực, liêm khiết, khách quan và có ý thức chấp hành pháp luật.

3. Đề cử, ứng cử viên để bầu vào Hội đồng quản trị

a) Cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông có quyền gộp số biểu quyết để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ:

- Từ 10% đến dưới 30% được đề cử một (01) ứng viên;
- Từ 30% đến dưới 50% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên;
- Từ 50% đến dưới 70% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên;
- Từ 70% trở lên được đề cử tối đa năm (05) ứng viên;

b) Trường hợp số lượng ứng viên thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Hội đồng quản trị đương nhiệm sẽ đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế được Công ty quy định.

Điều 4. Số lượng, tiêu chuẩn đề cử, ứng cử viên để bầu bổ sung vào Ban kiểm soát:

1. Số lượng bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát Công ty DONAFOODS nhiệm kỳ III (2026 – 2030) là **03 (ba)** thành viên:

2. Tiêu chuẩn và điều kiện của người được đề cử hoặc ứng cử vào chức danh thành viên Ban kiểm soát như sau:

- Có đủ năng lực hành vi dân sự và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật doanh nghiệp;

- Có phẩm chất đạo đức tốt, trung thực, liêm khiết, khách quan, hiểu biết pháp luật và có ý thức chấp hành pháp luật;

- Không phải là vợ hoặc chồng, cha, cha nuôi, mẹ, mẹ nuôi, con, con nuôi, anh chị em ruột của ứng viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc hoặc người quản lý khác của Công ty;

- Có trình độ đại học trở lên, ưu tiên là kiểm toán viên hoặc kế toán viên. Trưởng Ban kiểm soát là người có chuyên môn về tài chính kế toán;

- Người được đề cử vào Ban kiểm soát không được giữ các chức vụ quản lý Công ty cổ phần Chế biến Xuất nhập khẩu Nông sản thực phẩm Đồng Nai.

3. Đề cử, ứng cử viên để bầu vào Ban kiểm soát

a) Cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông có quyền gộp số biểu quyết để đề cử các ứng viên Ban kiểm soát. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ:

- Từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa 01 (một) ứng viên;
- Từ 30% đến dưới 70% được đề cử tối đa 02 (hai) ứng viên;
- Từ 70% trở lên được đề cử tối đa 03 (ba) ứng viên.

b) Trường hợp số lượng ứng viên thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Ban kiểm soát đương nhiệm sẽ đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế được Công ty quy định.

Điều 5. Lựa chọn các ứng cử viên

Dựa trên đơn xin ứng cử, đề cử của các cổ đông hoặc cá nhân đại diện cổ đông, nhóm cổ đông và hồ sơ kèm theo của các ứng viên vào Ban kiểm soát của Công ty DONAFOODS, Hội đồng quản trị sẽ lập danh sách các ứng viên đáp ứng đủ tiêu chuẩn, điều kiện quy định để đưa vào danh sách ứng viên tham gia bầu cử thành viên Ban kiểm soát và sẽ thông qua danh sách tại Đại hội.

Chương III

BẦU CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT

Điều 6. Phiếu bầu và ghi phiếu bầu

1. Phiếu bầu cử

- Phiếu bầu được in thống nhất do Ban Tổ chức phát hành (*phiếu màu xanh bầu HĐQT và phiếu màu hồng bầu Ban kiểm soát*).

- Trên phiếu bầu ghi rõ danh sách các ứng viên được sắp xếp theo thứ tự ABC; tên cổ đông hoặc người đại diện ủy quyền;

- Cổ đông hoặc người đại diện ủy quyền được phát đồng thời phiếu bầu HĐQT và phiếu bầu Ban kiểm soát (sở hữu và được ủy quyền) khi tham dự Đại hội.

2. Ghi phiếu bầu

- Cổ đông hoặc người đại diện ủy quyền phải tự mình ghi số quyền biểu quyết bầu cho từng ứng cử viên vào ô trống tương ứng trên phiếu bầu. Trong trường hợp ủy quyền hợp lệ (có giấy ủy quyền), người được ủy quyền có đầy đủ quyền biểu quyết;

- Trường hợp ghi sai, cổ đông đề nghị Ban tổ chức đổi phiếu bầu khác;

3. Các trường hợp phiếu bầu không hợp lệ

- Phiếu không do Ban Tổ chức phát hành, không theo mẫu quy định của Công ty hoặc không có dấu của Công ty;

- Phiếu gạch xóa, sửa chữa, ghi thêm hoặc ghi tên không đúng, không thuộc danh sách ứng cử viên đã được Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu;

- Phiếu có tổng số phiếu bầu đã biểu quyết cho những ứng cử viên của cổ đông vượt quá tổng số quyền được biểu quyết của cổ đông đó nắm giữ (bao gồm sở hữu và được ủy quyền);

- Phiếu gạch bỏ hết tên các ứng cử viên;

- Cổ đông hoặc người đại diện ủy quyền không ký xác nhận trên Phiếu bầu.

Điều 7. Phương thức bầu cử

- Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát thực hiện bỏ phiếu kín theo phương thức bầu dồn phiếu, theo quy định tại Luật Doanh nghiệp hiện hành.

- Tổng số phiếu bầu của mỗi cổ đông tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm cổ phần cá nhân sở hữu và cổ phần được ủy quyền đại diện) nhân với số lượng thành viên Hội đồng quản trị được bầu (05) hoặc số lượng thành viên Ban kiểm soát được bầu (03). Cổ đông có thể sử dụng số cổ phần có quyền biểu quyết của mình để bầu cho một hoặc một số ứng viên.

- Nguyên tắc, thể lệ bầu cử được Ban Tổ chức quy định và hướng dẫn cụ thể

Điều 8. Ban bầu cử và kiểm phiếu, nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu

1. Ban bầu cử và kiểm phiếu

- Ban bầu cử và kiểm phiếu gồm ba (03) người do Ban Chỉ đạo đề cử và được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Thành viên ban bầu cử và kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử và ứng cử vào Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát.

- Ban bầu cử và kiểm phiếu có trách nhiệm tiến hành các thủ tục cần thiết cho việc bỏ phiếu bầu thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, bao gồm: Chuẩn bị thùng phiếu, hướng dẫn ghi phiếu, trình tự bỏ phiếu, giám sát việc bỏ phiếu, tiến hành kiểm phiếu và công bố kết quả bầu cử trước Đại hội.

2. Nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu

- Ban kiểm phiếu tiến hành kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông;

- Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi việc phát phiếu bầu cử hoàn tất và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu;

- Việc kiểm phiếu phải được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc;

- Kết quả kiểm phiếu được lập thành văn bản và được Trưởng Ban bầu cử và kiểm phiếu công bố trước Đại hội.

Điều 9. Nguyên tắc xác định trúng cử thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát.

- Ứng cử viên trúng cử vào Hội đồng quản trị là 05 ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất xếp từ trên xuống dưới;

- Ứng cử viên trúng cử vào Ban kiểm soát là 03 ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất xếp từ trên xuống dưới;

- Trong trường hợp không lựa chọn được thành viên trúng cử cuối cùng của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát do có từ hai (02) ứng cử viên trở lên có số phiếu bầu ngang nhau, khi đó Đại hội sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng viên có phiếu bầu ngang nhau, để chọn người có phiếu bầu cao hơn trúng cử.

- Nếu kết quả bầu cử lần một (01) không đủ số lượng theo yêu cầu, thì việc có tiếp tục tiến hành bầu cử cho đến khi bầu đủ số lượng thành viên cần bầu hay không là do Đại hội đồng cổ đông quyết định.

Điều 10. Lập và công bố Biên bản kiểm phiếu

- Sau khi kiểm phiếu, Ban bầu cử và kiểm phiếu phải lập Biên bản kiểm phiếu. Nội dung Biên bản kiểm phiếu bao gồm: Tổng số cổ đông tham gia dự họp, tổng số cổ đông tham gia bỏ phiếu, tỷ lệ quyền biểu quyết của cổ đông tham gia bỏ phiếu so với tổng số quyền biểu quyết của cổ đông tham gia dự họp; số và tỷ lệ phiếu hợp lệ, phiếu không hợp lệ, phiếu trống; số cổ phần biểu quyết và tỷ lệ cổ phần có quyền biểu quyết cho từng ứng cử viên vào Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát; danh sách thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát trúng cử được sắp xếp theo thứ tự số phiếu bầu từ cao xuống thấp;

- Toàn văn Biên bản kiểm phiếu phải được công bố trước Đại hội.

Điều 11. Quy định về khiếu nại

Những khiếu nại về việc bầu và kiểm phiếu bầu thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát sẽ do Đoàn chủ tịch Đại hội đồng cổ đông giải quyết ngay tại Đại hội và được ghi vào biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

Chương IV ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 12. Tổ chức thực hiện

1. Quy chế này gồm 4 Chương và 12 Điều, chính thức có hiệu lực và được áp dụng ngay tại Đại hội đồng cổ đông năm 2026 của Công ty Cổ phần Chế biến xuất nhập khẩu Nông sản thực phẩm Đồng Nai sau khi được 50% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông, người đại diện theo ủy quyền dự họp biểu quyết thông qua.

2. Các cổ đông, người đại diện theo ủy quyền, thành viên Ban Tổ chức Đại hội đồng cổ đông năm 2026 của Công ty Cổ phần Chế biến Xuất nhập khẩu Nông sản thực phẩm Đồng Nai chịu trách nhiệm thi hành./.



Số: 06.2026 /TTr- HĐQT

Long Bình, ngày 30 tháng 3 năm 2026

TỜ TRÌNH

**Về việc giới thiệu và thông qua danh sách nhân sự
bầu Hội đồng quản trị nhiệm kỳ III (2026-2030)**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Chế biến xuất nhập khẩu nông sản thực phẩm Đồng Nai (Donafoods) được thông qua ngày 16/4/2025;

Căn cứ công văn số 55/CV-HĐQT ngày 14/3/2026 của TCT Tín Nghĩa về việc giới thiệu, đề cử nhân sự tham gia ứng cử HĐQT, BKS Công ty CP Chế biến XNK- NSTP Đồng Nai, nhiệm kỳ III (2026-2030);

Căn cứ Quyết định số /QĐ-HĐTV ngày /3/2026 của TCT Công nghiệp thực phẩm Đồng Nai (Dofico) về việc cử nhân sự giữ nhiệm vụ Đại diện phần vốn của Tổng Công ty và tham gia ứng cử vào Thành viên Hội đồng quản trị, BKS Công ty CP Chế biến XNK- NSTP Đồng Nai, nhiệm kỳ III (2026-2030);

Tại Đại hội này, Chủ tọa Đoàn kính trình Đại hội xem xét, cho ý kiến và biểu quyết thông qua việc giới thiệu, đề cử nhân sự để bầu thành viên tham gia Hội đồng quản trị Công ty, nhiệm kỳ III (2026 – 2030) như sau:

Danh sách ứng viên để bầu vào Hội đồng quản trị:

STT	Họ và tên	Năm sinh	Trình độ chuyên môn	Chức vụ- nơi công tác hiện nay
1	Đặng Thị Thanh Hà	1973	Thạc sỹ QTKD	Chủ tịch HĐQT TCT Tín Nghĩa
2	Võ Trung Thành	1991	Kỹ sư Kinh tế xây dựng	Tổng giám đốc công ty Donafoods
3	Nguyễn Thị Thùy Vân	1978	Cử nhân kế toán	Kế toán trưởng Tổng Công ty Tín Nghĩa
4	Cao Mai Thanh Hiền	1981	Thạc sỹ quản trị kinh doanh	Phó Phòng Kinh doanh tổng hợp Dofico
5	Ngô Thị Cẩm Hà	1986	Cử nhân Kinh tế	Chuyên viên phòng Kiểm toán nội bộ Dofico

(Sơ yếu lý lịch chi tiết đính kèm):

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, cho ý kiến./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Đặng Thị Thanh Hà

Số: 07.2026 /TTr- HĐQT

Long Bình, ngày 30 tháng 3 năm 2026

TỜ TRÌNH

**Về việc giới thiệu và thông qua danh sách nhân sự
bầu Ban kiểm soát nhiệm kỳ III (2026-2030)**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Chế biến xuất nhập khẩu nông sản thực phẩm Đồng Nai (Donafoods) được thông qua ngày 16/4/2025;

Căn cứ công văn số 55/CV-HĐQT ngày 14/3/2026 của TCT Tín Nghĩa về việc giới thiệu, đề cử nhân sự tham gia ứng cử HĐQT, BKS Công ty cổ phần Chế biến XNK- NSTP Đồng Nai, nhiệm kỳ III (2026-2030);

Căn cứ Quyết định số /QĐ-HĐTV ngày /3/2026 của Công ty TCT Công nghiệp thực phẩm Đồng Nai (Dofico) về việc cử nhân sự giữ nhiệm vụ Đại diện phần vốn của Tổng Công ty và tham gia ứng cử vào Thành viên Hội đồng quản trị, BKS Công ty CP Chế biến XNK- NSTP Đồng Nai, nhiệm kỳ III (2026-2030);

Tại Đại hội này, Chủ tọa Đoàn kinh trình Đại hội xem xét, cho ý kiến và biểu quyết thông qua việc giới thiệu, đề cử nhân sự để bầu thành viên tham gia Ban kiểm soát Công ty, nhiệm kỳ III (2026 – 2030) như sau:

Danh sách ứng viên để bầu vào Ban kiểm soát:

STT	Họ và tên	Năm sinh	Trình độ chuyên môn	Chức vụ, nơi công tác hiện nay
1	Tăng Trần Tấn Khải	1980	Thạc sỹ tài chính ngân hàng	Trưởng Ban Trợ lý Tổng Công ty Tín Nghĩa
2	Trần Việt Long	1994	Kỹ sư xây dựng, Cử nhân Tài chính ngân hàng	Trưởng chi nhánh Nhon Trạch- Cty CP Logistic Tín Nghĩa
3	Nguyễn Thị Diệu Linh	1991	Thạc sỹ kế toán	Nhân viên phòng Kiểm toán nội bộ Dofico

(Sơ yếu lý lịch chi tiết đính kèm):

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, cho ý kiến./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



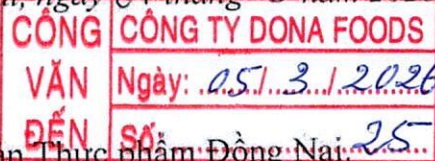
Đặng Thị Thanh Hà

TỔNG CÔNG TY TÍN NGHĨA**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 55 /CV-HĐQT

V/v: Đề cử nhân sự tham gia HĐQT, BKS
Công ty cổ phần Chế biến XNK - NSTP
Đồng Nai, nhiệm kỳ 2026 – 2030.

Đồng Nai, ngày 04 tháng 3 năm 2026



Kính gửi: Công ty cổ phần Chế biến XNK Nông sản Thực phẩm Đồng Nai.

Tổng Công ty Tín Nghĩa hiện là công ty mẹ, cổ đông tham gia góp vốn chi phối và sở hữu 12.150.000 cổ phần phổ thông, chiếm tỷ lệ 54,00% vốn điều lệ tại Công ty cổ phần Chế biến XNK Nông sản Thực phẩm Đồng Nai (Công ty Donafoods).

Thực hiện quyền của cổ đông trong việc đề cử, ứng cử theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty. Nay, Tổng Công ty Tín Nghĩa đề cử nhân sự tham gia ứng cử vào Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty Donafoods, nhiệm kỳ 2026 – 2030 như sau:

1. Tiếp tục cử bà **Đặng Thị Thanh Hà** – Chủ tịch Hội đồng quản trị Tổng Công ty Tín Nghĩa; Sinh ngày: 20/01/1973; CCCD số: 075 173 001 235, do Cục Cảnh sát QLHC về TTXH cấp; Thường trú: K2/32B, Khu phố 1, Phường Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai - tham gia ứng cử vào Hội đồng quản trị và giới thiệu bầu giữ chức danh Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Donafoods nhiệm kỳ 2026 - 2030.

2. Tiếp tục cử bà **Nguyễn Thị Thùy Vân** – Kế toán trưởng Tổng Công ty Tín Nghĩa; Sinh ngày: 07/4/1978; CCCD số: 075 178 001 234, do Cục Cảnh sát QLHC về TTXH cấp; Thường trú: 121, Đồng Khởi, Phường Tam Hiệp, tỉnh Đồng Nai - tham gia ứng cử vào Hội đồng quản trị Công ty Donafoods nhiệm kỳ 2026 – 2030.

3. Tiếp tục giới thiệu ông **Võ Trung Thành** – Tổng giám đốc Công ty Donafoods; Sinh ngày: 25/10/1991; CCCD số: 040 091 010 062, do Cục Cảnh sát QLHC về TTXH cấp; Thường trú: Căn hộ số 2.05, Lô C1, Chung cư Gia Hòa, Khu phố 6, Phường Phước Long, Tp. Hồ Chí Minh - tham gia ứng cử vào Hội đồng quản trị Công ty Donafoods nhiệm kỳ 2026 – 2030.

4. Tiếp tục cử ông **Tăng Trần Tấn Khải** – Trưởng Ban Trợ lý Tổng Công ty Tín Nghĩa; Sinh ngày: 07/8/1980; CCCD số: 092 080 008 305, do Cục Cảnh sát QLHC về TTXH cấp; Địa chỉ thường trú: Số 312, Khu D, Chung cư A1, Nguyễn Ái Quốc, Phường Trần Biên, tỉnh Đồng Nai - tham gia ứng cử vào Ban kiểm soát và giới thiệu bầu giữ chức danh Trưởng Ban kiểm soát Công ty Donafoods nhiệm kỳ 2026 – 2030.

5. Tiếp tục giới thiệu ông **Trần Việt Long** – Sinh ngày: 21/5/1994; CCCD số: 042 094 019 553, do Cục Cảnh sát QLHC về TTXH cấp; Địa chỉ thường trú: Số 32, đường 9, Khu dân cư An Thiên Lý, Khu phố 6, Phường Phước Long, TP. Hồ Chí Minh - tham gia ứng cử vào Ban kiểm soát Công ty Donafoods nhiệm kỳ 2026 – 2030.

Số 96, Hà Huy Giáp, phường Trần Biên, tỉnh Đồng Nai.

ĐT: (0251) 3 822 486

Fax: (0251) 3 823 747

Website: www.tinnghiacorp.com.vn

Email: info@tinnghiacorp.com.vn

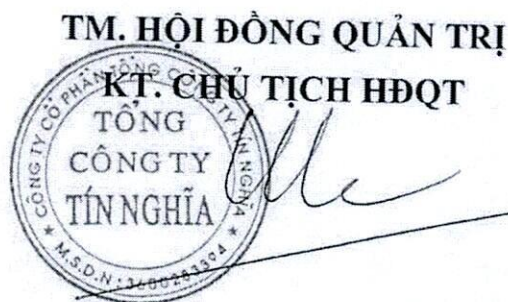
Trên đây là ý kiến của Tổng Công ty Tín Nghĩa về việc đề cử nhân sự tham gia ứng cử vào Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty Donafoods, nhiệm kỳ 2026 – 2030.

Trên cơ sở các nội dung nêu trên, đề nghị Công ty Donafoods phối hợp xem xét giải quyết tại kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026, đồng thời giao các Đại diện chỉ định của Tổng Công ty Tín Nghĩa tại Công ty Donafoods thực hiện các quyền của cổ đông hoặc của thành viên Hội đồng quản trị để tham gia biểu quyết tán thành các nội dung có liên quan theo đúng thẩm quyền.

Trân trọng.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Các thành viên HĐQT (để biết);
- Các Đại diện chỉ định;
- Lưu VT HĐQT.



Trần Trung Tuấn

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

SƠ YẾU LÝ LỊCH

(Dùng cho các ứng cử viên thành viên Hội đồng quản trị/Ban Kiểm soát
Công ty Donafoods, nhiệm kỳ 2026-2030)

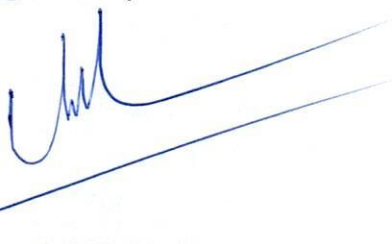
Họ và tên: **Đặng Thị Thanh Hà**
Ứng cử viên: Thành viên Hội đồng quản trị

Họ và tên	ĐẶNG THỊ THANH HÀ
Giới tính	Nữ
Ngày tháng năm sinh	20/01/1973
Nơi sinh	Đồng Nai
CCCD	Số 075173001235, cấp ngày 16/04/2021, nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Địa chỉ thường trú	K2/32B, KP 1, Phường Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai
Số điện thoại	094 5302033
Trình độ văn hóa	12/12
Trình độ chuyên môn	Thạc sỹ Quản trị kinh doanh
Quá trình công tác:	- Từ 1999 đến 2002: Cán bộ phòng Dịch vụ giao nhận ICD Biên Hòa - Từ 2002-2006: Phó Giám đốc ICD Biên Hòa - Từ 2006-2008: Học thạc sỹ QTKD tại Singapore - Từ 2008-2015: Giám đốc Công ty ICD Biên Hòa - Từ 2015- tháng 6/2019: Phó TGD Tổng Công ty Tín Nghĩa - Từ Tháng 6/2019 đến nay: Chủ tịch HĐQT TCT Tín Nghĩa - Từ 9/2024 đến nay: Chủ tịch HĐQT Công ty Donafoods
Chức vụ hiện nay tại Công ty Donafoods: Chủ tịch Hội đồng quản trị.	
<i>Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác:</i> - Chủ tịch HĐQT Tổng Công ty Tín Nghĩa. - Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần phát triển KCN Tín Nghĩa. - Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Dược Đồng Nai.	

Các lợi ích liên quan đến Công ty Donafoods (nếu có): Không có	
Số sở phần nắm giữ (tại thời điểm 08/03/2026) tại Donafoods	
+ Đại diện sở hữu:	12.150.000 cổ phần, chiếm 54% vốn điều lệ
+ Cá nhân sở hữu:	0,0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ
Các cam kết nắm giữ (nếu có): Không có	
Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu của Công ty Donafods:	1. Mỗi quan hệ: Không có Tên cá nhân/Tổ chức: Không; Nắm giữ: 0,0 CP, chiếm 0 % vốn điều lệ.
	2. Mỗi quan hệ: Không có Tên cá nhân/Tổ chức: Không; Nắm giữ: 0,0 CP, chiếm 0 % vốn điều lệ.

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai sót tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm Công ty và trước pháp luật.

Đồng Nai, ngày 12 tháng 03 năm 2026
Người khai ký, ghi rõ họ tên


Đặng Thị Thanh Hà

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

SƠ YẾU LÝ LỊCH

(Dùng cho các ứng cử viên thành viên Hội đồng quản trị/Ban Kiểm soát
Công ty Donafoods, nhiệm kỳ 2026-2030)

Họ và tên: **Võ Trung Thành**
Ứng cử viên: Thành viên Hội đồng quản trị

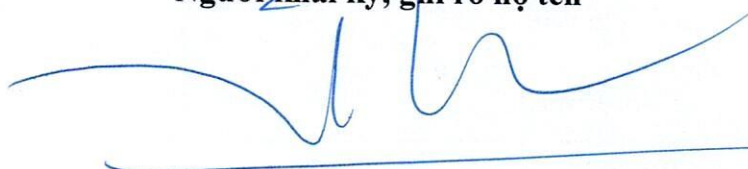
Họ và tên	VÕ TRUNG THÀNH
Giới tính	Nam
Ngày tháng năm sinh	25/10/1991
Nơi sinh	Nghệ An
CCCD	Số 040091010062, cấp ngày 08/11/2022, nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Địa chỉ thường trú	Căn hộ số 2.05,lô C1, Chung cư Gia Hòa, đường Huy Cận, khu phố 47, phường Phước Long, Tp. Hồ Chí Minh.
Số điện thoại	0971 547 239
Trình độ văn hóa	12/12
Trình độ chuyên môn	Kỹ sư Kinh tế xây dựng.
Quá trình công tác:	+ Từ 03/01/2023 đến 31/12/2023: Phó TGD Công ty cổ phần KCN Tín Nghĩa – Phương Đông. + Từ 01/01/2024 đến nay: Tổng giám đốc Công ty cổ phần KCN Tín Nghĩa – Phương Đông. + Từ 12/12/2023 đến 17/11/2024: Phó TGD Công ty Donafoods. + Từ 22/4/2024 đến nay: Thành viên HĐQT Công ty cổ phần Dược Đồng Nai. + Từ 18/11/2024 đến nay: Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc Công ty Donafoods.
Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty Donafoods: Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc Công ty.	

<i>Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác:</i> - Tổng giám đốc Công ty Cổ phần KCN Tín Nghĩa – Phương Đông. - Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Dược Đồng Nai.	
Các lợi ích liên quan đến Công ty Donafoods (nếu có): Không có	
Số sổ phần nắm giữ (tại thời điểm 08/03/2026) tại Donafoods	Không có
+ Đại diện sở hữu:	0,0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ
+ Cá nhân sở hữu:	0,0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ
Các cam kết nắm giữ (nếu có)	
Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu của Công ty Donafods:	1. Mỗi quan hệ: Không có Tên cá nhân/Tổ chức: Không; Nắm giữ: 0,0 CP, chiếm 0 % vốn điều lệ.
	2. Mỗi quan hệ: Không có Tên cá nhân/Tổ chức: Không; Nắm giữ: 0,0 CP, chiếm 0 % vốn điều lệ.

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai sót tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước Công ty và Pháp luật.

Đồng Nai, ngày 16 tháng 3 năm 2026

Người khai ký, ghi rõ họ tên



Võ Trung Thành

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

SƠ YẾU LÝ LỊCH

(Dùng cho các ứng cử viên thành viên Hội đồng quản trị/Ban Kiểm soát
Công ty Donafoods, nhiệm kỳ 2026-2030)

Họ và tên: **Nguyễn Thị Thùy Vân**
Ứng cử viên: Thành viên Hội đồng quản trị

Họ và tên	NGUYỄN THỊ THÙY VÂN
Giới tính	Nữ
Ngày tháng năm sinh	07/04/1978
Nơi sinh	Hà Nội.
CCCD	Số 075178001234, cấp ngày 07/04/2021, nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Địa chỉ thường trú	Số 121, Đường Đồng Khởi, phường Tam Hiệp, tỉnh Đồng Nai
Số điện thoại	
Trình độ văn hóa	12/12
Trình độ chuyên môn	Cử nhân Kế toán
Quá trình công tác	+ Từ năm 2001 đến 2004: Kế toán Công ty CP Xăng dầu Tín Nghĩa. + Từ năm 2004 đến 2008: Phó trưởng phòng Kế toán Công ty CP Xăng dầu Tín Nghĩa. + Từ năm 2009 đến 2012: Kế toán trưởng Công ty CP Xăng dầu Tín Nghĩa. + Từ T1/2016 đến T5/2016: Kế toán trưởng Công ty CP CB XNK-NSTP Đồng Nai. + Từ T6/2016 đến nay: Kế toán trưởng Tổng Công ty Tín Nghĩa. + Từ 16/4/2019 đến nay: Thành viên HĐQT Công ty Donafoods
Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty Donafoods: Thành viên HĐQT.	
Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: - Kế toán trưởng Tổng Công ty Tín Nghĩa. - Thành viên HĐQT Công ty Bất Động sản Thống Nhất. - Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Phát triển KCN Tín Nghĩa.	
Các lợi ích liên quan đến Công ty Donafoods (nếu có): Không	

Số cổ phần nắm giữ (tại thời điểm 08/03/2026)	Không cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ
+ Đại diện sở hữu:	0,0 cổ phần, chiếm 0 % vốn điều lệ
+ Cá nhân sở hữu:	0,0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ
Các cam kết nắm giữ (nếu có)	
Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu của Công ty Donafods	1. Mỗi quan hệ: Không có Tên cá nhân/Tổ chức: Không có; Nắm giữ: 0,0 CP, chiếm 0% vốn điều lệ.
	2. Mỗi quan hệ: Không có Tên cá nhân/Tổ chức: Không có; Nắm giữ: 0,0 CP, chiếm 0 % vốn điều lệ.

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai sót tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước Công ty và pháp luật.

Đồng Nai, ngày 06 tháng 3 năm 2026
Người khai ký, ghi rõ họ tên


 Nguyễn Thị Thùy Vân

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

SƠ YẾU LÝ LỊCH

*(Dùng cho các ứng cử viên thành viên Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát
Công ty Donafoods, nhiệm kỳ 2026-2030)*

Họ và tên: CAO MAI THANH HIỀN

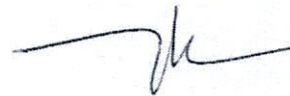
Ứng cử viên: Thành viên Hội đồng quản trị

Họ và tên	CAO MAI THANH HIỀN
Giới tính	Nữ
Ngày tháng năm sinh	15/05/1981
Nơi sinh	Đồng Nai
CCCD	Số:075181004705, cấp ngày 01/10/2025 nơi cấp: Bộ Công An
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Địa chỉ thường trú	17/8, Tổ 11B, KP Tân Lại, Phường Trần Biên, tỉnh Đồng Nai
Số điện thoại	0941.799.322
Trình độ văn hóa	12/12
Trình độ chuyên môn	Thạc sĩ QTKD
Quá trình công tác tại Tổng công ty Công nghiệp thực phẩm Đồng Nai	- Tháng 5/2025 – Tháng 5/2007: Nhân viên Phòng KCS; - Tháng 06/2007 – tháng 8/2014: Chuyên viên Phòng Kế hoạch tổng hợp; - Tháng 9/2014 đến năm 2018: chuyên viên Phòng Thành viên liên kết; - Năm 2019 đến tháng 10/2020: chuyên viên Văn phòng; - Tháng 10/2020 đến tháng 12/2022: Phó Chánh Văn phòng; - Tháng 4/2021 đến tháng 8/2021: kiêm Trợ lý Tổng giám đốc; - 01/01/2023 đến nay: Phó trưởng phòng Kế hoạch tổng hợp; - Từ Tháng 4/2021 đến nay: Nhóm trưởng Đại diện vốn Tổng ty tại Công ty DONAFOODS; - Từ Tháng 8/2021 đến nay: Đại diện vốn Tổng công ty

tại Công ty TNHH TM DV Quốc tế BigC Đồng Nai.	
Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty Donafoods: Thành viên Hội đồng quản trị	
Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: - Thành viên Hội đồng thành viên Công ty TNHH TM DV Quốc tế BigC Đồng Nai.	
Các lợi ích liên quan đến Công ty Donafoods (nếu có): Không có	
Số sở phần nắm giữ (tại thời điểm 08/03/2026)	6.714.300 cổ phần, chiếm 29,84% vốn điều lệ
+ Đại diện sở hữu:	6.714.300 cổ phần, chiếm 29,8% vốn điều lệ
+ Cá nhân sở hữu:	0,0 cổ phần, chiếm 0 % vốn điều lệ
Các cam kết nắm giữ (nếu có)	
Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu của Công ty Donafoods: Không có	1. Mỗi quan hệ: Không có
	2. Tên cá nhân/Tổ chức: ; Nắm giữ: CP, chiếm% vốn điều lệ.
	3. Mỗi quan hệ: Không có Tên cá nhân/Tổ chức: Nắm giữ: CP, chiếm% vốn điều lệ.

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai sót tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước Công ty và pháp luật.

Đồng Nai, ngày 10 tháng 03 năm 2026
Người khai ký, ghi rõ họ tên



Cao Mai Thanh Hiền

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

SƠ YẾU LÝ LỊCH

*(Dùng cho các ứng cử viên thành viên Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát
Công ty Donafoods, nhiệm kỳ 2026-2030)*

Họ và tên: Ngô Thị Cẩm Hà

Ứng cử viên: Thành viên Hội đồng quản trị

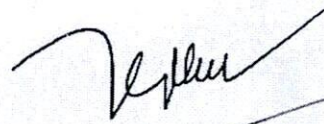
Họ và tên	Ngô Thị Cẩm Hà
Giới tính	Nữ
Ngày tháng năm sinh	09/03/1986
Nơi sinh	Đồng Nai
CCCD	Số:075186009303, cấp ngày 12/02/2026, nơi cấp: Bộ Công An
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Địa chỉ thường trú	1A/4, khu phố 17, P.Tam Hiệp, tỉnh Đồng Nai
Số điện thoại	0983697466
Trình độ văn hóa	12/12
Trình độ chuyên môn	Cử nhân Kinh tế - chuyên ngành Tài chính doanh nghiệp
Quá trình công tác: + Từ tháng 3/2010 đến nay	Chuyên viên P.Quản trị & Kiểm toán nội bộ DOFICO và được cử đại diện phần vốn, tham gia thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát tại các đơn vị.
Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty Donafoods: Thành viên Hội đồng quản trị	
Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: - Thành viên Ban Kiểm soát tại CTCP Xuất nhập khẩu Đồng Nai - Thành viên Ban Kiểm soát tại CTCP Cao su công nghiệp - Thành viên Ban Kiểm soát tại CTCP Vật tư nông nghiệp	
Các lợi ích liên quan đến Công ty Donafoods (nếu có): Không có	
Số sở phần nắm giữ (tại thời điểm 08/03/2026)	2.250.000 cổ phần, chiếm 10% vốn điều lệ
+ Đại diện sở hữu:	2.250.000 cổ phần, chiếm 10% vốn điều lệ
+ Cá nhân sở hữu:	0,0 cổ phần, chiếm 0 % vốn điều lệ
Các cam kết nắm giữ (nếu có)	

Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu của Công ty Donafoods: Không có	1. Mối quan hệ: Không có
	2. Tên cá nhân/Tổ chức: ; Năm giữ: CP, chiếm% vốn điều lệ.
	3. Mối quan hệ: Không có Tên cá nhân/Tổ chức: Năm giữ: CP, chiếm% vốn điều lệ.

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai sót tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước Công ty và pháp luật.

Đồng Nai, ngày 10 tháng 03 năm 2026

Người khai ký, ghi rõ họ tên



Ngô Thị Cẩm Hà

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

SƠ YẾU LÝ LỊCH

(Dùng cho các ứng cử viên thành viên Ban kiểm soát
Công ty Donafoods, nhiệm kỳ 2026-2030)

Họ và tên : TĂNG TRẦN TÂN KHẢI

Ứng cử viên : Ban kiểm soát.

Họ và tên	TĂNG TRẦN TÂN KHẢI
Giới tính	Nam
Ngày tháng năm sinh	07/08/1980
Nơi sinh	Cần Thơ
CCCD	Số 092080008304 cấp ngày 08/09/2022 do Cục Cảnh sát QLHC về TTXH cấp.
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Địa chỉ thường trú	312 Khu D, Chung cư A1 Nguyễn Ái Quốc, P. Trần Biên, Đồng Nai.
Số điện thoại	0946427468
Trình độ văn hóa	12/12
Trình độ chuyên môn	Thạc sỹ Tài chính – Ngân hàng.
Quá trình công tác:	
Từ 2008 đến 2009	Phó Phòng Kế toán tài vụ - Công ty CP Xăng dầu Tín Nghĩa.
Từ 2009 đến 2012	Kế toán trưởng - Công ty CP Tín Nghĩa (Lào) .
Từ 2012 đến 2013	Kế toán trưởng - Công ty TNHH MTV Khu công nghiệp Nhơn Trạch 3.
Từ 2014 đến T4/2021	Phó Giám đốc Kế toán Tài chính - Tổng Công ty Tín Nghĩa.
Từ T4/2021 đến T11/2024	Phó Giám đốc Đầu tư Phát triển - Tổng Công ty Tín Nghĩa.
Từ T12/2024 đến nay	Thành viên BKS , Trưởng Ban Trợ lý - Tổng Công ty Tín Nghĩa.

Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty Donafoods: Trưởng Ban kiểm soát nhiệm kỳ (2021 - 2026).

Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác:

- Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Hiệp Phú.
- Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Tín Nghĩa (Lào).
- Trưởng BKS Tổng Công ty Tín Nghĩa.
- Thành viên BKS Công ty cổ phần Thống Nhất.

Các lợi ích liên quan đến Công ty Donafoods (nếu có): Không.

Số sở phần nắm giữ (tại thời điểm 08/03/2026)

0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ.

+ Đại diện sở hữu:

0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ.

+ Cá nhân sở hữu:

0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ.

Các cam kết nắm giữ (nếu có): Không có.

Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu của Công ty Donafods:

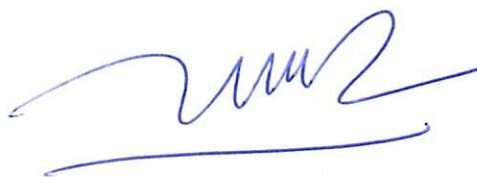
Mối quan hệ: Không có.

Tên cá nhân/Tổ chức: Năm giữ:CP, chiếm% vốn điều lệ.

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai sót tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật và cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực nếu được bầu làm thành viên Ban kiểm soát.

Đồng Nai, ngày 13 tháng 03 năm 2026

Người khai ký, ghi rõ họ tên



Tăng Trần Tấn Khải

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

SƠ YẾU LÝ LỊCH

*(Dùng cho các ứng cử viên thành viên Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát
Công ty Donafoods, nhiệm kỳ 2026-2030)*

Họ và tên: **TRẦN VIỆT LONG**

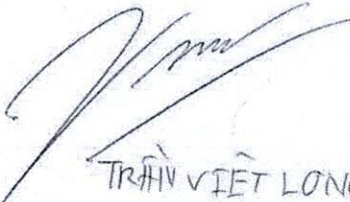
Ứng cử viên: Thành viên Ban kiểm soát

Họ và tên	TRẦN VIỆT LONG
Giới tính	NAM
Ngày tháng năm sinh	21/05/1994
Nơi sinh	Hà Tĩnh
CCCD	Số: 042 094 019 553, cấp ngày 28/10/2022, nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.
Quốc tịch	Việt Nam.
Dân tộc	Kinh.
Địa chỉ thường trú	Số 32 đường D9, Khu dân cư An Thiên Lý, Khu phố 6, P. Phước Long B, Tp. Thủ Đức, Tp. Hồ Chí Minh
Số điện thoại	0938 698 383.
Trình độ văn hóa	12/12.
Trình độ chuyên môn	- Kỹ sư xây dựng công trình giao thông - Cử nhân Tài chính – Ngân hàng
Quá trình công tác:	- Từ 01/2018 - 9/2019: Chuyên viên tư vấn tài TCDN tại Công ty cổ phần chứng khoán Việt Thành - Từ 09/2019 – nay: Chuyên viên văn phòng ban Tổng Giám Đốc tại Công ty cổ phần Đầu tư - Kiến Trúc – Xây dựng Toàn Thịnh Phát. - Từ 04/2022 – nay: Thành viên Ban kiểm soát Công ty cổ phần Sonadezi Giang Điền. - Từ 03/2023 – nay: Thành viên Ban kiểm soát Công ty cổ phần chế biến xuất nhập khẩu nông sản Đồng Nai. - Từ tháng 07/2023 đến nay: Trưởng chi nhánh Nhơn Trạch – Công ty cổ phần Logistic Tín Nghĩa.
Các chức vụ công tác hiện nay tại Công ty Donafoods: Thành viên Ban kiểm soát Công ty Donafoods	
Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác:	
Các lợi ích liên quan đến Công ty Donafoods (nếu có):	
Số sở phần nắm giữ (tại thời điểm 08/03/2026)	0,0 cổ phần, chiếm 0 % vốn điều lệ

+ Đại diện sở hữu:	0,0 cổ phần, chiếm 0 % vốn điều lệ
+ Cá nhân sở hữu:	0,0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ
Các cam kết nắm giữ (nếu có)	
Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu của Công ty Donafods:	1. Mỗi quan hệ: Không có Tên cá nhân/Tổ chức: Năm giữ: CP, chiếm% vốn điều lệ.
	2. Mỗi quan hệ: Không có Tên cá nhân/Tổ chức: Năm giữ: CP, chiếm% vốn điều lệ.

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai sót tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Đồng Nai, ngày 12 tháng 03 năm 2026
Người khai ký, ghi rõ họ tên


 TRẦN VIỆT LONG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

SƠ YẾU LÝ LỊCH

*(Dùng cho các ứng cử viên thành viên Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát
Công ty Donafoods, nhiệm kỳ 2026-2030)*

Họ và tên: **NGUYỄN THỊ DIỆU LINH**

Ứng cử viên: Thành viên Ban kiểm soát

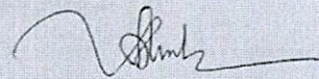
Họ và tên	NGUYỄN THỊ DIỆU LINH
Giới tính	Nữ
Ngày tháng năm sinh	28/10/1991
Nơi sinh	Hà Tĩnh
CCCD	Số: 042191003020, cấp ngày 16/4/2021, nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Địa chỉ thường trú	L35, KP6, P. Tam Hiệp, tỉnh Đồng Nai
Số điện thoại	094 984 5196
Trình độ văn hóa	12/12
Trình độ chuyên môn	Cử nhân Kế toán – Kiểm toán, Thạc sĩ Kế toán
Quá trình công tác: + Từ tháng 3/2015 đến nay	Chuyên viên phòng Kiểm toán nội bộ Tổng công ty Công nghiệp thực phẩm Đồng Nai và được cử tham gia Ban Kiểm soát các đơn vị.
Các chức vụ công tác hiện nay tại Công ty Donafoods: Thành viên Ban Kiểm soát	
Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: - Thành viên Ban Kiểm soát Công ty CP Vật tư nông nghiệp Đồng Nai; - Trưởng Ban Kiểm soát Công ty CP Chăn nuôi Phú Sơn.	
Các lợi ích liên quan đến Công ty Donafoods (nếu có): Không	
Số sở phần nắm giữ (tại thời điểm 08/03/2026)	0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ
+ Đại diện sở hữu:	 cổ phần, chiếm% vốn điều lệ
+ Cá nhân sở hữu:	 cổ phần, chiếm% vốn điều lệ
Các cam kết nắm giữ (nếu có)	

Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu của Công ty Donafods:	1. Mỗi quan hệ: Không có Tên cá nhân/Tổ chức: Năm giữ: CP, chiếm% vốn điều lệ.
	2. Mỗi quan hệ: Không có Tên cá nhân/Tổ chức: Năm giữ: CP, chiếm% vốn điều lệ.

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai sót tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật và cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực nếu được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát.

Đồng Nai, ngày 10 tháng 3 năm 2026

Người khai ký, ghi rõ họ tên



Nguyễn Thị Diệu Linh

Long Bình, ngày 30 tháng 3 năm 2026

**HƯỚNG DẪN THẺ LỆ BẦU CỬ
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ THÀNH VIÊN BAN KIỂM
SOÁT, NHIỆM KỲ III (2026-2030)**



Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

**I. SỐ LƯỢNG THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM
SOÁT NHIỆM KỲ III (2026-2030):**

- Số lượng thành viên Hội đồng quản trị được bầu là 05 thành viên
- Số lượng thành viên Ban kiểm soát được bầu là 03 thành viên

II. THẺ LỆ BẦU THÀNH VIÊN HĐQT, BKS:

1. Phiếu bầu:

- Phiếu bầu được in sẵn tên ứng cử viên và có đóng dấu treo của Công ty cổ phần Chế biến xuất nhập khẩu nông sản thực phẩm Đồng Nai.
- Phiếu bầu có in Mã số bầu cử, tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông (bao gồm số cổ phần sở hữu và số cổ phần được ủy quyền) và số phiếu bầu.
- *Phiếu màu xanh*: Bầu Hội đồng quản trị.
- *Phiếu màu hồng*: Bầu Ban kiểm soát.

2. Bỏ phiếu:

- Bầu đồng thời HĐQT và Ban kiểm soát
- Bỏ phiếu bầu cử Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát vào thùng phiếu theo sự hướng dẫn của Ban bầu cử và kiểm phiếu.

3. Nguyên tắc bầu cử (ghi phiếu bầu)

- Phương thức bầu dồn phiếu:

Theo đó mỗi cổ đông có **tổng số phiếu tham gia bầu cử** tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu và đại diện sở hữu nhân với số lượng thành viên cần bầu của Hội đồng quản trị (hoặc Ban kiểm soát) và cổ đông có quyền dồn hết tổng số phiếu bầu của mình cho 01 ứng cử viên hoặc không bỏ hết số phiếu trên.

- Cổ đông bỏ phiếu bầu cho ứng cử viên nào thì ghi số lượng phiếu bầu tương ứng vào ô số phiếu được bầu của người đó trong danh sách bầu cử, nhưng phải đảm

bảo tổng số phiếu bầu cho tất cả các ứng cử viên không được vượt quá tổng số phiếu tham gia bầu cử của cổ đông.

- Cổ đông không bỏ phiếu bầu cho ứng cử viên thì ghi số không (0) vào ô số phiếu được bầu của người đó (hoặc để trống) trong danh sách bầu cử.

- Phiếu bầu không hợp lệ là các phiếu :

- Phiếu không theo mẫu, không có dấu treo của Công ty;
- Phiếu có tẩy xóa, sửa chữa nội dung đã in sẵn;
- Phiếu không bầu cho bất kỳ ai trong danh sách ứng viên;
- Phiếu bầu thừa (ghi thêm ứng viên) so với số lượng đã được Đại hội quyết định;
- Tổng số phiếu bầu cho các ứng viên lớn hơn tổng số phiếu được quyền bầu.

a. Ví dụ: Đại hội bầu 05 thành viên HĐQT. Cổ đông A sở hữu 1.100 cổ phiếu có quyền biểu quyết. Khi đó, tổng số phiếu bầu của cổ đông A (số quyền bầu) là 1.100 cổ phiếu x 5 người = 5.500 phiếu bầu. Cổ đông A có thể bầu dồn phiếu theo 01 trong 03 phương án sau:

- Phương án 1: dồn hết 5.500 phiếu bầu cho 01 ứng cử viên.

- Phương án 2: chia đều 5.500 phiếu bầu cho 05 ứng cử viên.

- Phương án 3: chia 5.500 phiếu bầu cho một số ứng cử viên mà mình tín nhiệm. Nghĩa là cổ đông A có thể chia 5.500 phiếu bầu cho 01 đến 05 ứng cử viên theo các số lượng khác nhau nhưng tổng số phiếu bầu cử không vượt quá 5.500 (xem mục phương án 3.1 và 3.2 dưới đây).

Stt	Họ và tên ứng cử viên HĐQT	Số phiếu bầu			
		Phương án 1	Phương án 2	Phương án 3.1	Phương án 3.2
1	A	5.500	1.100	500	-
2	B	-	1.100	1.200	2.700
3	C	-	1.100	2.000	500
4	D	-	1.100	300	1.500
5	E	-	1.100	1.500	800
Tổng cộng (phiếu bầu):		5.500	5.500	5.500	5.500

b. Trường hợp bầu 03 thành viên Ban kiểm soát, Cổ đông thực hiện tương tự như khi bầu HĐQT.

TM. BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI

Số: 01.2026/BBKP.ĐHCD

Long Bình, ngày 30 tháng 3 năm 2026



BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU BẦU

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, NHIỆM KỲ III (2026-2030)

CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ BIẾN XNK- NSTP ĐỒNG NAI

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Chế biến xuất nhập khẩu nông sản thực phẩm Đồng Nai;
- Căn cứ Tờ trình giới thiệu bầu thành viên HĐQT Công ty, nhiệm kỳ III (2026-2030);

Hôm nay, ngày /3/2026 tại Hội trường văn phòng Công ty Cổ phần Chế biến XNK- NSTP Đồng Nai (Donafoods)

Ban bầu cử và kiểm phiếu bao gồm 03 thành viên:

- | | |
|----------------------------|------------|
| 1. Ông : Nguyễn Ngọc Thắng | Trưởng ban |
| 2. Bà: Nguyễn Thị Hiền | Thành viên |
| 3. Bà: Nguyễn Thị Hải | Thành viên |

Cùng tiến hành kiểm phiếu bầu cử thành viên Hội đồng quản trị Công ty Donafoods nhiệm kỳ III (2026 -2030), kết quả kiểm phiếu cụ thể như sau:

- | | |
|---|-----------|
| 1/Số lượng phiếu bầu cử phát ra: | phiếu |
| 2/Số lượng phiếu bầu cử thu về: | phiếu |
| 3/Tổng số cổ phần có quyền bầu cử có mặt tại Đại hội: | cổ phần |
| 4/Tổng số cổ phần có quyền bầu cử tham gia bầu cử: | cổ phần |
| 5/Tỷ lệ CP tham gia bầu cử / Tổng số CP có quyền bầu cử có mặt tại Đại hội: | % |
| 6/Số lượng phiếu bầu có tham dự đại hội nhưng không tham gia bầu cử: | phiếu bầu |
| 7/Tổng số lượng phiếu bầu có quyền tham gia bầu cử $(=(4) \times 5 \text{ người})$ | phiếu bầu |
| 8/ Số lượng phiếu bầu cử hợp lệ: | phiếu |
| 9/Tổng số phiếu bầu cử hợp lệ/ Tổng số phiếu bầu có quyền bầu cử $(=(8)/(2))$ | % |
| 10/ Số lượng phiếu bầu cử không hợp lệ: | phiếu |
| 11/Tổng số phiếu bầu cử không hợp lệ/ Tổng số phiếu bầu có quyền bầu cử $(=(10)/(2))$ | % |

I. Danh sách bầu cử thành viên HĐQT, nhiệm kỳ III (2026-2030) gồm thành viên, cụ thể như sau :

Số TT	Họ và tên	Số lượng phiếu bầu	Tỷ lệ % (= số lượng phiếu bầu/ Tổng số phiếu bầu tham dự đại hội)
01	Đặng Thị Thanh Hà		
02	Ngô Thị Cẩm Hà		
03	Cao Mai Thanh Hiền		
04	Võ Trung Thành		
05	Nguyễn Thị Thùy Vân		

II. Kết quả kiểm phiếu bầu cử:

Căn cứ vào kết quả kiểm phiếu, thể lệ bầu cử đã được thông qua. Các thành viên sau đây đã trúng cử vào Hội đồng quản trị Công ty CP Chế biến XNK- NSTP Đồng Nai , nhiệm kỳ III (2026 – 2030) như sau:

Số TT	Họ và tên	Số phiếu bầu	Tỷ lệ %
01			
02			
03			
04			
05			

Ban bầu cử và Kiểm phiếu xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026.

Biên bản này gồm 02 trang, lập thành 02 bản, được lập xong vào hồi h ngày 30/03/2026 và được lưu tại văn phòng Công ty Donafoods.

BAN BẦU CỬ VÀ KIỂM PHIẾU

TM. CHỦ TỌA ĐOÀN

1. Nguyễn Ngọc Thắng

.....

2. Nguyễn Thị Hiền.....

3. Nguyễn Thị Hải.....

Long Bình, ngày 30 tháng 3 năm 2026

BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU BẦU

THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT, NHIỆM KỲ III (2026-2030)

CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ BIẾN XNK- NSTP ĐỒNG NAI



Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ;

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Chế biến xuất nhập khẩu nông sản thực phẩm Đồng Nai;
- Căn cứ Tờ trình giới thiệu bầu thành viên Ban kiểm soát Công ty Donafoods, nhiệm kỳ III (2026-2030);

Hôm nay, ngày 30/3/2026 tại Hội trường Văn phòng Công ty Cổ phần Chế biến XNK- NSTP Đồng Nai (Donafoods).

Ban Bầu cử và kiểm phiếu bao gồm 03 thành viên:

- | | |
|---------------------------|------------|
| 1. Ông: Nguyễn Ngọc Thắng | Trưởng ban |
| 2. Bà: Nguyễn Thị Hiền | Thành viên |
| 3. Bà: Nguyễn Thị Hải | Thành viên |

Cùng tiến hành kiểm phiếu bầu cử thành viên Ban kiểm soát Công ty Donafoods, nhiệm kỳ III (2026 -2030), kết quả kiểm phiếu cụ thể như sau:

- | | |
|--|-----------|
| 1/Số lượng phiếu bầu cử phát ra: | phiếu |
| 2/Số lượng phiếu bầu cử thu về: | phiếu |
| 3/Tổng số cổ phần có quyền bầu cử có mặt tại Đại hội: | cổ phần |
| 4/Tổng số cổ phần có quyền bầu cử tham gia bầu cử: | cổ phần |
| 5/Tỷ lệ CP tham gia bầu cử / Tổng số CP có quyền bầu cử có mặt tại Đại hội: | % |
| 6/Số lượng phiếu bầu có tham dự đại hội nhưng không tham gia bầu cử: | phiếu bầu |
| 7/Tổng số lượng phiếu bầu có quyền tham gia bầu cử $(=(4) \times 3 \text{ người})$ | phiếu bầu |
| 8/ Số lượng phiếu bầu cử hợp lệ: | phiếu |
| 9/Tổng số phiếu bầu cử hợp lệ/Tổng số phiếu bầu có quyền bầu cử $(=(8)/(2))$ | % |
| 10/ Số lượng phiếu bầu cử không hợp lệ: | phiếu |
| 11/Tổng số phiếu bầu cử không hợp lệ/Tổng số phiếu bầu có quyền bầu cử $(=(10)/(2))$ | % |

I. Danh sách bầu cử thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ III (2026-2030) gồm thành viên, cụ thể như sau :

Số TT	Họ và tên	Số lượng phiếu bầu	Tỷ lệ % (= số lượng phiếu bầu/ Tổng số phiếu bầu tham dự đại hội)
01	Tăng Trần Tấn Khải		
02	Nguyễn Thị Diệu Linh		
03	Trần Việt Long		

II. Kết quả kiểm phiếu bầu cử:

Căn cứ vào kết quả kiểm phiếu, thể lệ bầu cử đã được thông qua. Các thành viên sau đây đã trúng cử vào Ban kiểm soát Công ty CP Chế biến XNK- NSTP Đồng Nai , nhiệm kỳ III (2026 – 2030) như sau:

Số TT	Họ và tên	Số phiếu bầu	Tỷ lệ %
01			
02			
03			

Ban Kiểm phiếu bầu cử xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026.

Biên bản này gồm 02 trang, được lập thành 02 bản, lập xong vào hồi ... ngày..... 30/03/2026 và được lưu tại văn phòng Công ty.

BAN BẦU CỬ VÀ KIỂM PHIẾU

TM. CHỦ TỌA ĐOÀN

1. Nguyễn Ngọc Thắng

.....

2. Nguyễn Thị Hiền.....

3. Nguyễn Thị Hải

Số: 01.2026 /NQ.ĐHĐCĐ

Long Bình, ngày 30 tháng 3 năm 2026

(DỰ THẢO)

**NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ BIẾN XNK- NSTP ĐỒNG NAI**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Chế biến XNK- NSTP Đồng Nai (Donafoods) ngày 16/4/2025;
- Căn cứ quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông Công ty Donafoods được quy định tại Điều lệ Công ty;
- Căn cứ Biên bản họp đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần Chế biến XNK- NSTP Đồng Nai ngày 30/3/2026.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Thông qua báo cáo của Hội đồng quản trị về việc đánh giá kết quả hoạt động năm 2025 và nhiệm kỳ II (2021-2025) của Công ty Cổ phần Chế biến XNK- NSTP Đồng Nai (*chi tiết theo Báo cáo đính kèm*).

Điều 2: Thông qua báo cáo thẩm định tình hình hoạt động SXKD năm 2025 và tổng kết nhiệm kỳ II (2021-2025) của Ban kiểm soát (*Chi tiết theo Báo cáo đính kèm*).

Điều 3: Thông qua báo cáo tài chính của Công ty Donafoods cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2025 (bao gồm Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất), đã được kiểm toán bởi Chi nhánh Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC.

Điều 4: Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 của Công ty.

Căn cứ lợi nhuận thực hiện năm 2025, lợi nhuận sau thuế chưa phân phối theo Báo cáo tài chính Công ty ngày 31/12/2025 và các quy định hiện hành, thống nhất không phân phối lợi nhuận năm 2025.

Điều 5: Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 của Công ty Cổ phần Chế biến XNK- NSTP Đồng Nai (Công ty mẹ) với các nội dung chủ yếu như sau:

- a) Tổng doanh thu : 53 tỷ đồng.
- b) Lợi nhuận sau thuế : 8 tỷ đồng.

Điều 6: Thông qua quyết toán mức thù lao HĐQT và BKS năm 2025 và kế hoạch chi thù lao năm 2026:

- Thống nhất thưởng 3% phần lợi nhuận sau thuế vượt kế hoạch năm 2025 cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.
- Thống nhất mức dự trù chi phí thù lao cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2026 là 200.000.000 đ (Hai trăm triệu đồng chẵn).
- Ủy quyền cho HĐQT quyết định mức thù lao cụ thể cho từng thành viên HĐQT, thành viên BKS đảm bảo công khai, minh bạch theo quy định và phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của từng thành viên.

Điều 7: Thông qua ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập để thực hiện việc kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026 của Công ty. Đại hội ủy quyền cho HĐQT lựa chọn một trong bốn đơn vị kiểm toán như sau:

- 1) Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC.
- 2) Công ty TNHH Tư Vấn PwC (Việt Nam).
- 3) Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn A&C.
- 4) Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam (E&Y).

Điều 8: Thông qua kết quả bầu cử Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ III (2026-2030) gồm 05 thành viên như sau:

- | | |
|--------|-------------------|
| 1- Bà | - Chủ tịch HĐQT |
| 2- Bà | - Thành viên HĐQT |
| 3- Ông | - Thành viên HĐQT |
| 4- Bà | - Thành viên HĐQT |
| 5- Bà | - Thành viên HĐQT |

Điều 9: Thông qua kết quả bầu cử Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ III (2026-2030) gồm 03 thành viên như sau:

- | | |
|--------|--------------|
| 1- Ông | - Trưởng ban |
| 2- Bà | - Thành viên |
| 3- Ông | - Thành viên |

Điều 10: Điều khoản thi hành:

1. Giao Hội đồng quản trị Công ty Donafoods chịu trách nhiệm:
 - a) Chỉ đạo và tổ chức thực hiện các nội dung nêu trong Nghị quyết này theo đúng quy định của Pháp luật và Điều lệ của Công ty cổ phần Chế biến Xuất nhập khẩu Nông sản thực phẩm Đồng Nai.
 - b) Báo cáo tình hình và kết quả thực hiện Nghị quyết này trong phiên họp

đại hội đồng cổ đông kế tiếp.

2. Giao Ban Kiểm soát Công ty có trách nhiệm kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết này theo đúng quy định của Pháp luật và Điều lệ của Công ty.

3. Nghị quyết này được Đại hội đồng cổ đông năm 2026 của Công ty Cổ phần Chế biến Xuất nhập khẩu Nông sản thực phẩm Đồng Nai biểu quyết thông qua theo đúng quy định của Pháp luật và Điều lệ của Công ty.

4. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**

Nơi nhận:

- Website DNF;
- HĐQT, Ban ĐH (để th/h);
- Các Thành viên BKS (để biết);
- Lưu hồ sơ Đại hội DNF.
- Lưu VT.DNF.

Đặng Thị Thanh Hà

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN RIÊNG

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2025

Mã số	TÀI SẢN	Thuyết minh	31/12/2025 VND	01/01/2025 VND
100	A. TÀI SẢN NGẮN HẠN		19.512.194.671	11.140.470.750
110	I. Tiền và các khoản tương đương tiền	03	4.619.462.418	1.714.630.254
111	1. Tiền		604.151.048	1.714.630.254
112	2. Các khoản tương đương tiền		4.015.311.370	-
130	II. Các khoản phải thu ngắn hạn		7.707.065.525	1.244.110.237
131	1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	05	9.364.087.196	2.458.862.277
132	2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	06	172.616.000	202.866.000
136	3. Phải thu ngắn hạn khác	07	978.708.189	913.736.700
137	4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi		(2.808.345.860)	(2.331.354.740)
140	III. Hàng tồn kho	09	3.537.324.056	4.136.956.907
141	1. Hàng tồn kho		3.537.324.056	4.137.894.030
149	2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho		-	(937.123)
150	IV. Tài sản ngắn hạn khác		3.648.342.672	4.044.773.352
151	1. Chi phí trả trước ngắn hạn	12	71.547.603	129.495.189
152	2. Thuế GTGT được khấu trừ		2.576.485.943	2.914.969.037
153	3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	14	1.000.309.126	1.000.309.126
200	B. TÀI SẢN DÀI HẠN		90.946.852.903	98.010.408.007
220	I. Tài sản cố định		8.730.645.011	15.738.389.804
221	1. Tài sản cố định hữu hình	10	8.730.645.011	15.738.389.804
222	- Nguyên giá		99.489.268.501	125.326.971.774
223	- Giá trị hao mòn lũy kế		(90.758.623.490)	(109.588.581.970)
227	2. Tài sản cố định vô hình	11	-	-
228	- Nguyên giá		35.000.000	35.000.000
229	- Giá trị hao mòn lũy kế		(35.000.000)	(35.000.000)
240	II. Tài sản dở dang dài hạn		180.000.000	230.909.091
242	1. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang		180.000.000	230.909.091
250	III. Đầu tư tài chính dài hạn	04	82.030.030.508	82.030.030.508
251	1. Đầu tư vào công ty con		18.790.229.108	18.790.229.108
252	2. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết		1.713.105.597	1.713.105.597
253	3. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác		61.526.695.803	61.526.695.803
260	IV. Tài sản dài hạn khác		6.177.384	11.078.604
261	1. Chi phí trả trước dài hạn	12	6.177.384	11.078.604
270	TỔNG CỘNG TÀI SẢN		110.459.047.574	109.150.878.757

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN RIÊNG

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2025

(tiếp theo)

Mã số	NGUỒN VỐN	Thuyết minh	31/12/2025 VND	01/01/2025 VND
300	C. NỢ PHẢI TRẢ		5.452.064.616	13.285.038.266
310	I. Nợ ngắn hạn		4.946.564.616	12.610.538.266
311	1. Phải trả người bán ngắn hạn	13	163.998.847	430.953.614
312	2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn		-	50.611.000
313	3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	14	5.429.805	12.255.006
314	4. Phải trả người lao động		871.720.000	1.471.616.714
315	5. Chi phí phải trả ngắn hạn		101.851.852	100.000.000
318	6. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	15	152.727.272	212.747.475
319	7. Phải trả ngắn hạn khác	16	1.681.844.376	1.120.470.527
320	8. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	17	1.968.992.464	9.211.883.930
330	II. Nợ dài hạn		505.500.000	674.500.000
337	1. Phải trả dài hạn khác	16	505.500.000	674.500.000
400	D. VỐN CHỦ SỞ HỮU		105.006.982.958	95.865.840.491
410	I. Vốn chủ sở hữu	18	105.006.982.958	95.865.840.491
411	1. Vốn góp của chủ sở hữu		225.000.000.000	225.000.000.000
411a	Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết		225.000.000.000	225.000.000.000
421	2. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối		(119.993.017.042)	(129.134.159.509)
421a	LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước		(129.134.159.509)	(133.626.063.626)
421b	LNST chưa phân phối năm nay		9.141.142.467	4.491.904.117
440	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN		110.459.047.574	109.150.878.757

Nguyễn Ngọc Thắng
Người lập

Lê Kim Thảo
Kế toán trưởng

Võ Trung Thành
Tổng Giám đốc

Đồng Nai, ngày 02 tháng 03 năm 2026

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH RIÊNG

Năm 2025

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm 2025	Năm 2024
			VND	VND
01	1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	20	32.218.227.197	49.341.392.917
02	2. Các khoản giảm trừ doanh thu	21	163.274.012	434.900.530
10	3. Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ		32.054.953.185	48.906.492.387
11	4. Giá vốn hàng bán	22	23.870.419.466	37.717.396.457
20	5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ		8.184.533.719	11.189.095.930
21	6. Doanh thu hoạt động tài chính	23	11.172.016.305	9.200.570.465
22	7. Chi phí tài chính	24	690.049.579	1.858.231.003
23	Trong đó: Chi phí lãi vay		395.762.787	1.191.449.505
25	8. Chi phí bán hàng	25	666.516.772	866.897.222
26	9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	8.240.643.533	14.437.766.079
30	10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh		9.759.340.140	3.226.772.091
31	11. Thu nhập khác	27	2.120.029.000	2.072.352.345
32	12. Chi phí khác	28	2.738.226.673	807.220.319
40	13. Lợi nhuận khác		(618.197.673)	1.265.132.026
50	14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế		9.141.142.467	4.491.904.117
51	15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	29	-	-
52	16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại		-	-
60	17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp		<u>9.141.142.467</u>	<u>4.491.904.117</u>

Nguyễn Ngọc Thắng
Người lập

Lê Kim Thảo
Kế toán trưởng

Võ Trung Thành
Tổng Giám đốc
Đồng Nai, ngày 02 tháng 03 năm 2026



BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ RIÊNG

Năm 2025

(Theo phương pháp gián tiếp)

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm 2025 VND	Năm 2024 VND
	I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH			
01	1. Lợi nhuận trước thuế		9.141.142.467	4.491.904.117
	2. Điều chỉnh cho các khoản			
02	- Khấu hao tài sản cố định và bất động sản đầu tư		3.188.408.130	3.539.000.811
03	- Các khoản dự phòng		476.053.997	1.129.623.831
04	- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ		18.337.504	(112.163.510)
05	- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư		(8.596.004.244)	(8.711.093.751)
06	- Chi phí lãi vay		395.762.787	1.191.449.505
08	3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động		4.623.700.641	1.528.721.003
09	- Tăng, giảm các khoản phải thu		(6.601.428.537)	(302.567.448)
10	- Tăng, giảm hàng tồn kho		600.569.974	5.054.814.424
11	- Tăng, giảm các khoản phải trả (không kể lãi vay phải trả, thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp)		(600.260.993)	(422.520.450)
12	- Tăng, giảm chi phí trả trước		62.848.806	21.907.060
14	- Tiền lãi vay đã trả		(385.583.978)	(1.191.449.505)
20	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh		(2.300.154.087)	4.688.905.084
	II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ			
21	1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác		-	(32.000.000)
22	2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác		1.656.757.707	(60.909.091)
27	3. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia		10.798.769.251	8.711.093.751
30	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư		12.455.526.958	8.618.184.660
	III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH			
33	1. Tiền thu từ đi vay		11.466.123.014	33.046.490.471
34	2. Tiền trả nợ gốc vay		(18.709.014.480)	(45.292.218.311)
40	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính		(7.242.891.466)	(12.245.727.840)
50	Lưu chuyển tiền thuần trong năm		2.912.481.405	1.061.361.904
60	Tiền và tương đương tiền đầu năm		1.714.630.254	564.296.187
61	Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ		(7.649.241)	88.972.163
70	Tiền và tương đương tiền cuối năm	03	4.619.462.418	1.714.630.254

Nguyễn Ngọc Thắng
Người lập

Lê Kim Thảo
Kế toán trưởng

Võ Trung Thành
Tổng Giám đốc

Đồng Nai, ngày 02 tháng 03 năm 2026

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2025

Mã số	TÀI SẢN	Thuyết minh	31/12/2025	01/01/2025
			VND	VND
100	A. TÀI SẢN NGẮN HẠN		140.388.915.415	118.061.870.868
110	I. Tiền và các khoản tương đương tiền	03	9.310.996.099	4.520.024.273
111	1. Tiền		5.295.684.729	4.520.024.273
112	2. Các khoản tương đương tiền		4.015.311.370	-
130	II. Các khoản phải thu ngắn hạn		79.562.608.678	54.959.253.309
131	1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	05	80.482.232.529	55.302.653.899
132	2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	06	825.013.820	934.217.450
136	3. Phải thu ngắn hạn khác	07	1.063.708.189	1.053.736.700
137	4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi		(2.808.345.860)	(2.331.354.740)
140	III. Hàng tồn kho	09	47.840.864.779	53.504.968.401
141	1. Hàng tồn kho		47.994.506.049	53.505.905.524
149	2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho		(153.641.270)	(937.123)
150	IV. Tài sản ngắn hạn khác		3.674.445.859	5.077.624.885
151	1. Chi phí trả trước ngắn hạn	12	94.832.715	249.040.754
152	2. Thuế GTGT được khấu trừ		2.576.485.943	3.824.541.345
153	3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	15	1.003.127.201	1.004.042.786
200	B. TÀI SẢN DÀI HẠN		85.254.452.764	92.721.512.348
220	I. Tài sản cố định		20.065.496.580	27.338.048.060
221	1. Tài sản cố định hữu hình	10	20.018.829.916	27.230.548.061
222	- Nguyên giá		152.223.374.927	175.908.858.570
223	- Giá trị hao mòn lũy kế		(132.204.545.011)	(148.678.310.509)
227	2. Tài sản cố định vô hình	11	46.666.664	107.499.999
228	- Nguyên giá		515.000.000	515.000.000
229	- Giá trị hao mòn lũy kế		(468.333.336)	(407.500.001)
240	II. Tài sản dở dang dài hạn		323.322.223	374.231.314
242	1. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang		323.322.223	374.231.314
250	III. Đầu tư tài chính dài hạn	04	64.680.021.468	64.547.752.817
252	1. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết		3.153.325.665	3.021.057.014
253	2. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác		61.526.695.803	61.526.695.803
260	IV. Tài sản dài hạn khác		185.612.493	461.480.157
261	1. Chi phí trả trước dài hạn	12	185.612.493	461.480.157
270	TỔNG CỘNG TÀI SẢN		225.643.368.179	210.783.383.216

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2025

(tiếp theo)

Mã số	NGUỒN VỐN	Thuyết minh	31/12/2025	01/01/2025
			VND	VND
300	C. NỢ PHẢI TRẢ		76.230.116.943	75.703.018.458
310	I. Nợ ngắn hạn		75.600.016.943	74.903.918.458
311	1. Phải trả người bán ngắn hạn	13	56.102.329.132	54.556.355.288
312	2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	14	1.441.805.459	1.055.802.808
313	3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	15	996.282.295	572.619.225
314	4. Phải trả người lao động		5.011.550.387	5.399.628.657
315	5. Chi phí phải trả ngắn hạn	16	1.483.349.849	1.178.346.179
318	6. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	17	152.727.272	212.747.475
319	7. Phải trả ngắn hạn khác	18	8.057.062.215	1.623.922.572
320	8. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	19	1.968.992.464	9.813.191.525
322	9. Quỹ khen thưởng phúc lợi		385.917.870	491.304.729
330	II. Nợ dài hạn		630.100.000	799.100.000
337	1. Phải trả dài hạn khác	18	630.100.000	799.100.000
400	D. VỐN CHỦ SỞ HỮU		149.413.251.236	135.080.364.758
410	I. Vốn chủ sở hữu	20	149.333.942.099	135.001.055.621
411	1. Vốn góp của chủ sở hữu		225.000.000.000	225.000.000.000
411a	Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết		225.000.000.000	225.000.000.000
414	2. Vốn khác của chủ sở hữu		2.519.043.038	2.519.043.038
416	3. Chênh lệch đánh giá lại tài sản		(4.656.700.469)	(4.656.700.469)
418	4. Quỹ đầu tư phát triển		4.861.786.778	4.175.392.539
421	5. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối		(108.303.869.400)	(119.496.487.167)
421a	LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước		(120.898.630.318)	(126.750.887.263)
421b	LNST chưa phân phối năm nay		12.594.760.918	7.254.400.096
429	5. Lợi ích cổ đông không kiểm soát		29.913.682.152	27.459.807.680
430	II. Nguồn kinh phí và quỹ khác		79.309.137	79.309.137
431	1. Nguồn kinh phí	21	79.309.137	79.309.137
440	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN		225.643.368.179	210.783.383.216

Nguyễn Ngọc Thắng
Người lập

Lê Kim Thảo
Kế toán trưởng

Võ Trung Thành
Tổng Giám đốc

Đồng Nai, ngày 02 tháng 03 năm 2026



BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT

Năm 2025

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm 2025 VND	Năm 2024 VND
01	1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	24	453.182.045.032	492.661.114.220
02	2. Các khoản giảm trừ doanh thu	25	1.997.041.633	2.209.402.873
10	3. Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ		451.185.003.399	490.451.711.347
11	4. Giá vốn hàng bán	26	407.900.335.685	451.651.191.465
20	5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ		43.284.667.714	38.800.519.882
21	6. Doanh thu hoạt động tài chính	27	10.271.808.054	9.897.326.801
22	7. Chi phí tài chính	28	2.779.859.283	3.366.838.080
23	Trong đó: Chi phí lãi vay		403.846.895	1.392.572.132
24	8. Phần lãi hoặc lỗ trong công ty liên doanh, liên kết		132.268.651	40.519.990
25	9. Chi phí bán hàng	29	12.049.483.804	9.932.707.740
26	10. Chi phí quản lý doanh nghiệp	30	17.146.623.639	22.991.051.894
30	11. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh		21.712.777.693	12.447.768.959
31	12. Thu nhập khác	31	2.286.817.516	2.200.153.717
32	13. Chi phí khác	32	3.206.868.706	820.270.463
40	14. Lợi nhuận khác		(920.051.190)	1.379.883.254
50	15. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế		20.792.726.503	13.827.652.213
51	16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	33	2.887.487.884	2.263.752.767
52	17. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại		-	-
60	18. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp		17.905.238.619	11.563.899.446
61	19. Lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ		12.594.760.918	7.254.400.096
62	20. Lợi nhuận sau thuế của Cổ đông không kiểm soát		5.310.477.701	4.309.499.350
70	21. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	34	560	291

Nguyễn Ngọc Thắng
Người lập

Lê Kim Thảo
Kế toán trưởng

Võ Trung Thành
Tổng Giám đốc

Đồng Nai, ngày 02 tháng 03 năm 2026

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT

Năm 2025

(Theo phương pháp gián tiếp)

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm 2025 VND	Năm 2024 VND
I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH				
01	1. Lợi nhuận trước thuế		20.792.726.503	13.827.652.213
	2. Điều chỉnh cho các khoản			
02	- Khấu hao tài sản cố định và bất động sản đầu tư		5.680.434.447	6.511.946.833
03	- Các khoản dự phòng		629.695.267	1.003.386.660
04	- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ		(75.661.355)	109.421.050
05	- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư		(6.422.619.039)	(9.448.370.077)
06	- Chi phí lãi vay		403.846.895	1.392.572.132
08	3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động		21.008.422.718	13.396.608.811
09	- Tăng, giảm các khoản phải thu		(23.831.340.725)	(19.804.350.969)
10	- Tăng, giảm hàng tồn kho		5.511.399.475	1.408.269.955
11	- Tăng, giảm các khoản phải trả (không kể lãi vay phải trả, thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp)		8.150.196.574	21.781.800.598
12	- Tăng, giảm chi phí trả trước		430.075.703	(81.637.831)
14	- Tiền lãi vay đã trả		(394.720.067)	(1.391.520.151)
15	- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp		(2.636.132.122)	(2.429.561.630)
17	- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh		(1.495.206.000)	(1.401.922.628)
20	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh		6.742.695.556	11.477.686.155
II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ				
21	1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác		(2.227.219.630)	(1.207.457.223)
22	2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác		1.656.757.707	(60.909.091)
27	3. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia		8.493.115.395	9.407.850.087
30	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư		7.922.653.472	8.139.483.773
III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH				
33	1. Tiền thu từ đi vay		11.466.123.014	65.405.697.310
34	2. Tiền trả nợ gốc vay		(19.310.322.075)	(80.440.229.956)
36	3. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu		(2.022.528.900)	(1.652.149.680)
40	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính		(9.866.727.961)	(16.686.682.326)
50	Lưu chuyển tiền thuần trong năm		4.798.621.067	2.930.487.602

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT

Năm 2025

(Theo phương pháp gián tiếp)

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm 2025	Năm 2024
			VND	VND
60	Tiền và tương đương tiền đầu năm		4.520.024.273	1.500.564.508
61	Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ		(7.649.241)	88.972.163
70	Tiền và tương đương tiền cuối năm	03	<u>9.310.996.099</u>	<u>4.520.024.273</u>

Nguyễn Ngọc Thắng
Người lập

Lê Kim Thảo
Kế toán trưởng

Võ Trung Thành
Tổng Giám đốc
Đồng Nai, ngày 02 tháng 03 năm 2026

